Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3529 MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ SÁU 21 DÉCEMBRE 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE No 9973

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Cứ ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUÂN

Adresse télégraphique: TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$10 la ligne

BẢO-TỒN CỔ-TÍCH

Nước nào cũng thế, không kể là nước văn-minh, hay là nước bán khai, nhưng đã dựng nước ở trên mặt địa cầu, có chính-trị có văn-hóa, có lịch-sử, nghiễm nhiên thành ra một dân-tộc, mà sinh trưởng đoàn tụ được với nhau được đến mấy nghìn năm, thì những đền đài miếu vũ, cùng các thứ khí dụng phục sức của các bực anh hùng hào kiệt, tao nhân mặc khách đời xưa đều đủ khiến cho người sau chiêm ngưỡng ngắm xem mà động lòng cảm mộ hưng khởi, thứ nữa là để làm những nơi du lịch khảo sát cho người các nước, và để cho biết các thứ kỹ nghệ trong nước tiến bộ thế nào, thật là một việc có ích lại có quan-hệ ở trong nước vậy.

Người các nước văn-minh đều hiểu thấu cái lẽ ấy, cho nên đối với các nơi cổ tích, cùng các cổ khí cổ vật, đều tỏ ý quí trọng giữ gìn, không vì tham mối lợi riêng mà phá tán hủy hoại, chính phủ thì lập ra viện Tàng-cổ hoặc là viện Bác-cổ, đặt ra quan chức để coi giữ khảo nghiệm, hàng năm để ra một số tiền rất to, cung vào việc tồn phí ấy. Nhân dân thì ai nấy đều hết sức gìn giữ phàm những nơi cổ tích, thì không dám tự ý thay đổi làm theo lối mới, những cổ khí cổ vật, thì coi là một thứ ngoạn hảo rất quí báu, đời đời cất chứa ở trong nhà. Không nói đâu xa, hãy nói ngay như ở nước Pháp, trong viện Tàng-cổ chứa bao nhiêu là cổ vật cổ khí, nhất là khí dụng của bực đại anh hùng là Nã-phá-luân, thì chứa giữ rất nhiều, một mảnh giấy nhỏ, một quản bút cũ, cũng coi như hòn ngọc mà hết sức giữ gìn. Các nước văn-minh khác, như nước Đức, nước Anh, nước Ý, nước Úc, các nơi đô ấp nhỏ đều có viện Bác vật, chứa giữ các cổ vật ở trong hương ấp, các khí dụng của bực tiền hiền, cùng các tự tích của những thi nhân giật khách có danh tiếng đời xưa. Tự con mắt của người nông nổi xem ra, thì tưởng như là người các nước văn minh tính hay hiếu cổ, hằng năm quăng bỏ một số tiền rất to vào việc vô dụng, chớ có biết đâu rằng đó là cái lòng sùng bái anh hùng, cho người sau trông thấy mà sinh lòng cảm mộ, sau là để khảo nghiệm sự tiến hóa về đường kỹ nghệ ở trong nước, ý tứ rất là sâu xa, mà sự bổ ích cũng không phải là nhỏ vậy.

Người Nam ta cái lòng sùng bái anh hùng rất là bạc nhược, mà cái lòng quí chuộng cổ tích cổ khí lại không được nồng nàn (giản hoặc cũng có người thích đồ cổ, chuộng đồ cổ, chẳng qua cho đồ cổ là đẹp là nhã lại nhân thừa thãi đồng tiền, rồi mới cố tìm tòi mua sắm một vài thứ đem bầy ra bên chỗ ngồi, để khoang với công chúng, tự cho mình là người bác nhã thanh cao. Trên triều-đình không để ý đến, không có viện Bác-cổ để thu chứa các cổ khí cổ vật, và để coi giữ các danh-lam cổ tích ở trong nước. Dưới nhân dân thì bởi không có lòng quí chuộng, cho nên những chùa cổ miếu cổ, lưu truyền đã mấy nghìn năm, hoặc là vì lợi riêng mà phá hủy, hoặc là theo ý riêng mà thay đổi, còn đến các thứ khí dụng phục sức của các bực anh hùng hào kiệt, cùng là di bút di mặc của những tao nhân giật khách có danh tiếng đời xưa, thì thật là hết sạch sành sanh, không có chút gì lưu truyền lại cả. Lấy một dân tộc dựng nước đã mấy nghìn năm, có chính trị có văn hóa, có lịch-sử, nghiễm nhiên là một nước tự chủ ở cõi Á-đông, mà hỏi đến cổ tự cổ miếu thì phần nhiều phá hủy, không còn di tích được mấy nơi, hỏi đến cổ khí cổ vật của các bực anh hùng hào kiệt, cùng là di bút di mặc của những đứng tao nhân giật khách có danh tiếng đời xưa, thì thật không còn lấy chút đỉnh, thế chẳng phải là một việc rất đáng phàn nàn và đáng hổ thẹn lắm du.

Chính-phủ Bảo-hộ rất tỏ ý quí báu các cổ tích cổ khí, sợ rằng người bản xứ vì vô ý thức mà tàn phá hủy hoại đi, ở các nơi đô thành, đã nhiều nơi lập ra viện Tàng-cổ để sưu tập tàng trữ các cổ khí (ở kinh-thành Huế đã có viện Tàng-cổ, lại có hội kinh-thành Hiếu-cổ để khảo sát, nghiên cứu). Ở Hà-nội là thủ phủ xứ Đông-pháp, thì lập ra trường Bác-cổ để sưu tập khảo cứu các cổ thư cổ họa, cổ khí cổ vật. Những nơi cổ tích ở trong thành phố, như là Văn miếu, đền Ngọc-sơn, đền Quan-thánh, cửa ô hàng Tuan, đền vua Lê và tháp chùa Quản thượng vân vân, đều gia ý giữ gìn, không cho nhân dân được động chạm đến, có hư hỏng thì chỉ nhân vật cũ mà tu bổ lại, chớ không phá bỏ hay là thay đổi chút nào.

(Còn nữa).

H. T. B.

Le PARFUM des HUMANITES
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Việc Trung-hoa

Ngày 14 Décembre 1928

Ở Tân-cương có việc chiến-tranh

Có tin ở Lan-châu nói rằng ở tỉnh Tây-cương lại mới xảy ra việc chiến-tranh, do Ngưu-Thời là trấn thủ sứ ở Y-lê đem quân chống nhau với Kim thụ-Nhân là chủ tịch chính-phủ tỉnh ấy. Hiện hai bên đã đánh nhau ở Địch-hóa. Các dân chúng và các thanh niên phần nhiều theo về Ngưu, lại có cả ba quan trấn thủ-sứ và ba quan đạo doãn hợp binh với Ngưu để chống nhau ở Kim-thụ-Nhân.

Viên lĩnh-tụ tân đảng nước Nhật đến Nam kinh

Viên lĩnh-tụ tân đảng nước Nhật là Sàng-Thứ chiều ngày 13 đến Thượng-hải tới vào ngay Nam-kinh, Tưởng-giới-Thạch có cử đại-biểu là Ân-nhữ-Canh đi đón. Sàng-Thứ có nói chuyện rằng: lần này tôi sang Trung-hoa là cốt xem xét những điều hay của nước Trung-hoa mới, và liên lạc với các yếu-nhân trong chính-phủ Quốc-dân, và mong đối với sự giao-thiệp của hai nước Trung Nhật hai bên đều nên lượng giải cho nhau. Sàng-Thứ lại có phát biểu lời tuyên ngôn nói rằng: khi tôi lên đến Bắc-phương sẽ kỷ niệm những quân dân oai quí bị chết về cái nạn Tế-nam, và xin đứng ở trước mộ Thái-công Tôn Dật tiên sinh chết, thực đã cho tôi một sự thương cảm vô cùng.

Diêm-tích-Sơn đến Nam-kinh

Sáng ngày 11 décembre Diêm-tích-Sơn đã cùng các nhân viên tùy tùng và vệ đội đến Thượng-hải, Tưởng-giới-Thạch có phái Hà-Tuấn đi đón. Chiều hôm ấy, Diêm vào ngay Nam-kinh. Các nơi trong thành Nam-kinh đều treo cờ thanh thiên bạch nhật để hoan nghênh Diêm. Tưởng-giới-Thạch, Phùng-ngọc-Tường cùng các yếu-nhân đều ra nhà ga đón. Diêm lần này đến Nam-kinh, sẽ lưu lại ít ra là hai tháng. Ngày 14 décembre Diêm sẽ làm lễ nhận chức ủy viên chính phủ Quốc-dân và chức trưởng bộ nội-vụ, và dự hai cuộc hội-nghị biên-khiển và dân-chính.

Cuộc vận-động vệ-sinh

Cuộc đại-hội vận động vệ sinh định ngày 14 décembre thì cử hành, trừ do số hàng không phái máy bay lượn chung quanh thành phố rải truyền đơn, và xin Hồ-hán-Dân Tưởng-giới Thạch diễn giảng vệ sinh.

Bảy nước đã nhận việc quan thuế tự chủ

Trần-thế-Quang là hiện công xứ trưởng ở bộ ngoại-giao có điện đi các nơi nói rằng hiện đã có bảy nước, Mỹ, Ý, Pháp, Bỉ, Bồ-đào-nha, Na-uy, Tây-ban-nha, đã tiếp nhận bản chiếu-hội quan thuế tự chủ và biên bản quan thuế tạm, chỉ có nước Nhật thì giao giả, chính phủ Quốc-dân đối với việc quan thuế tự chủ, quyết đến ngày 1er février sang năm thì thực hành, chứ không vì việc nước Nhật phản đối mà lại định riêng một cái thuế suất mới với nước Nhật.

(Dịch báo Tàu)

Vô-tuyến-điện

Ngày 18 Décembre 1928

Nước Pháp

Tại hội-đồng các quan thượng-thư

Tại hội-đồng các quan thượng-thư, quan tổng lý ở nội-các Poincaré có tuyên bố rằng nay sẽ điều đình xong việc cử hội-đồng giám-định, các điều-luật nói về các giáo hội trong giữa tháng janvier sẽ bàn với sổ chi thu trách toàn về tháng décembre, và trong khi ấy tòa nội-các sẽ xướng vấn đề tín nhiệm.

Tại ban tài chánh của nguyên-lão nghị-viện

Ban tài-chánh của nguyên lão nghị viện đã giao cho ban luật pháp xét điều nói về các hạng người không được ứng-cử nghị-viện.

Ban tài-chánh đã hợp ý với chính-phủ về việc dùng một nghìn triệu, vật liệu francs cho hồi khoản hằng [illegible]

Đường hàng không từ Marseille đến Alger

Từ rầy đường hàng không từ Marseille đến Alger mỗi tuần lễ chạy ba lần, ngày thứ ba, ngày thứ năm, và ngày thứ bảy chạy đi Alger, ngày thứ hai, ngày thứ tư, và ngày thứ sáu chạy đi Marseille.

Nước Anh

Việc khủng hoảng trong nghề khai mỏ

Tại hạ nghị-viện, quan thủ-tướng Stanley Baldwin, có nói đến sự quẫn bách lại các mỏ than khai mỏ, và có tuyên ngôn rằng ông sẽ xin thi-hành các phương sách riêng, và xin dùng 100 nghìn livres sterlings để giúp cho các gia quyến khi người gia trưởng có việc làm, thì đi đến với người gia trưởng. Chánh-phủ lại sẽ tăng gấp đôi số tiền lạc quyên để giúp những người làm ở mỏ. Ông lại tuyên ngôn rằng số tiền trợ cấp dự tính trong số chi tiêu đã tiêu quá mất một số ước 700 nghìn livres.

Nước Đức

Cái vấn đề bồi thường

Báo *Germania* có nói nước Đức nên thôi đừng bàn đến việc trả một trá bình trước kỳ hạn, để bàn về việc sửa đổi chương-trình Dawes một cách tự-do hơn.

A. R. I. P.

QUAN THỐNG LĨNH HOOVER VÀ QUAN PHÓ THỐNG LĨNH CURTIS NƯỚC HOA-KỲ

Mới đây quốc-dân Hoa kỳ đã bầu cả lại chức Tổng-thống mới. Từ ngày lập thành Hoa-kỳ hợp chúng quốc đến vị Tổng-thống mới này, vừa là vị Tổng-thống thứ ba mươi hai.

Cuộc bầu-cử này thật là kịch-liệt, trong vô tuyến điện, bản báo đã từng đăng các tin tức vắn-vụn tin ông Herbert Hoover được 17 196,186 phiếu bầu làm chức Thống-lĩnh (đối với ông Smith là địch thủ của ông, được có 12,377 527 vé) thay ông Coolidge và ông Charles Curtis được bầu làm chức phó Thống-lĩnh thay ông Kellog.

Ông Herbert Hoover là một nhà kỹ sư, một nhà bác-học, một nhà chính-trị, một nhà từ thiện, một vị thượng-thư đã cứu được bao nhiêu dân đói, và thật là một bực đại nhân vậy. Ấy bởi thế mà quốc-dân Hoa-kỳ bầu-cử ông lên làm chức Thống lĩnh.

Nhờ có ông Herbert Hoover mà việc thương-mại ở Hoa kỳ phát đạt một cách rất nhanh chóng như ngày nay, thấm thoắt có trong bảy năm trời, mà số xuất cảng của Hoa kỳ tăng lên tới 58 % ấy thật là nhờ ở công ông. Riêng một năm 1927, ông đã làm cho xây dựng được 7 ngàn triệu dollars các nhà cửa ấn đát, và nhờ có ông, mà trong dịp lụt gớm ghê về miền sông Missisipi, đã cứu được biết bao [illegible] Herbert Hoover đã ra tay cứu cho nhân dân nước Bỉ và nhân dân nước Pháp, đương bị tàn phá, tránh khỏi cái nạn đói kém. Có đọc mấy lời sau này của quan lãnh-sự Walter Page nước Hoa-kỳ trú lại thành Luân-đôn hồi ấy, tư về quan Tổng-lĩnh Wilson, kể công ông Herbert Hoover như sau này, mới rõ cái công ông Herbert Hoover về hồi ấy thật là to lắm: Quan lãnh-sự Walter Page nói: « Có ông Herbert Hoover tôi biết rằng cuộc đời thật còn đáng sống. Nay có ông mà nay mới chắc rằng nhân dân nước Bỉ và nhân dân phía Bắc nước Pháp, thoát được cái nạn chết đói. Mỗi tháng, tay ông phân phát ra đến tính năm triệu *dollars* tiền bánh. Ông muốn mộ bao nhiêu người ở Hoa-kỳ thì mộ; ông có một đội hải-thuyền đến 35 chiếc tàu ở trong tay. Ông là người cực giản dị, cực cương quyết. Sự-nghiệp ông bắt đầu tự đất Cựu-kim-sơn mà rồi lan ra đến cùng giời vậy... »

(Còn nữa)

D. P. D. dịch

Việc sửa đổi chữ quốc-ngữ

Các lời phản đối

Trong báo Avenir du Tonkin ngày 14 Décembre ông Tây Dương lại viết một bài nữa. Trong bài này ông cũng công nhận chữ quốc ngữ của các nhà truyền giáo dùng chữ la-tinh mà ghép nên, cũng có nhiều điều khuyết điểm, và lại có bày cái ý kiến riêng của ông về cách sửa đổi lại các điều khuyết điểm ấy.

. . . .

Về những điều khuyết điểm của chữ quốc-ngữ bây giờ, trong ba chục năm giời nay tôi từng nhận thấy đã lâu, nhưng nếu muốn sửa đổi lại các điều khuyết điểm ấy, thì sẽ làm cho náo động cả trong văn-chương giới ở xứ này, nên tôi tưởng không nên sửa đổi làm gì. Nhân có dịp bàn đến việc ấy, thì tôi cũng xin bày tỏ cái ý kiến riêng của tôi. Song tôi xin nhắc lại rằng mọi lời bàn đây chỉ quan hệ về đường lý luận mà thôi.

Trước nhất phải nên nói rằng quốc-ngữ là một thứ văn tự dùng để viết tiếng Annam, vậy nay lại theo các lời nói của các môn học văn tự, mà tìm các cách sửa đổi cái lối chữ bây giờ. Vậy ta không làm chi gì mới lạ, và cũng không làm sự gì trái ngược song phải theo đúng các sự kết quả đã gây được, và các luật lệ đã định trong khoa âm thoại quốc tế.

Riêng về cái trường hợp bàn ở đây thì các luật ấy có thể tóm lại như sau này:

1. Chữ nào cũng phải có một âm;
2. Mỗi chữ chỉ có một âm mà thôi;
3. Âm nào cũng có một chữ biểu-hiệu;
4. Mỗi âm chỉ do một chữ biểu hiệu mà thôi.

Vậy thế mà chữ quốc-ngữ có nhiều điều không hợp với bốn cái luật ấy.

Thứ nhất là trong quốc-ngữ có các chữ không chỉ một âm nào. Như trong những chữ âm kép « gh » và « nh », thì chữ « h » không có đọc ra, chỉ dùng để chỉ rằng chữ âm đứng trước chữ ấy phải đọc chạnh đi mà thôi, mà cách đọc chạnh ấy lại không quan hệ gì với tiếng đọc của nó.

Thứ nhì là, trong chữ quốc-ngữ, nhiều chữ lại có nhiều âm. Như chữ « a » ở trong « ch » không đọc như là ở trong chữ văn.

Chữ « g » có khi là một chữ đọc sắng bằng cuống họng, như ở trong các vần ga, ge, go v.v... có khi là một chữ hơi gió đọc bằng cuống họng như trong các vần gia, gio, gu. Người ta thêm chữ « i » vào để chỉ rằng nên âm [illegible] không bao giờ đọc sai gọn, như hai chữ « gi ».

Cái tiếng của chữ « h » bao giờ cũng phải đọc ra, vậy thế mà trong các chữ kép « ch » và « nh » thì chữ « h » không thể đọc ra, như đã nói trên kia.

Các chữ « i » và « y » có khi dùng như chữ vận, có khi dùng như chữ bán-vận.

Chữ « u » vừa là chữ vận, lại vừa là chữ bán-vận. Có khi thì đọc ngắn, có khi thì đọc dài, mà không có dấu gì phân biệt cả.

Thứ ba là quốc ngữ có những âm mà lại không có chữ đúng với âm ấy. Tỉ dụ như những âm trong các chữ « ch » và « nh ».

Thứ tư là quốc-ngữ có ba chữ chỉ chung một âm, chữ « c » chữ « k » và chữ « q » cả ba chữ đều chỉ một tiếng đọc sắng bằng cuống họng.

Vậy nên muốn cho chữ quốc ngữ đúng với khoa học, thì phải sửa đổi các điều khuyết điểm ấy. Cứ như ý tôi thì sửa đổi như sau này là hợp lẽ phải hơn cả.

Về chữ « [illegible] » thì nhiều người bàn nên đặt chữ « j » để dùng thế vào, người ta bảo rằng « ch » là đọc bằng răng, chứ không phải đọc bằng họng. Như vậy chữ « chàm » người ta viết là « jam ». Cái ý ấy tôi tưởng đúng. Cái vần « ch » của quốc ngữ, thì vần chữ Trung-hoa viết là « tch », đó lại một cái chứng là cái ý ấy đúng. Lại còn một điều nghĩ nghĩa, mà ta thấy rất nhiều, là người ta hay đọc chữ « tr » làm chữ « ch » đó cũng lại là một cái chứng nữa. Nếu vậy chữ « cha » sẽ viết là « ja » và chữ « nch » sẽ viết là « nj » Song, như lời tôi sẽ nói chỗ đây, dùng chữ « y » để thế cho chữ « i » bán vận, đúng hơn là dùng chữ « j », vậy nếu viết « tya » và « nty » lại còn đúng hơn nữa. Viết như thế có đúng cái âm định viết hay không? Điều ấy cũng không chắc, vì cái tiếng ấy tuy rằng trong thổ âm ở bắc bộ, và tây bộ nước Pháp rất nhiều, song trong văn Hy-lạp lại tính thì không có. Cái cách đúng phép hơn cả, là đặt ra một chữ riêng. Nếu vậy, thì dùng chữ « c » đúng hơn cả. Chữ « c » không dùng làm chữ đọc bằng họng nữa, [illegible]

Kuôcj ngu'w mo'ij

Ai chịu khó đọc luôn mục này, trong hai tháng có thể dự một cuộc thi rất hay, có thưởng to.
Và Bản quán lại muốn luyện mấy người đánh máy chữ, để chép lại những sách in rồi ra lối quốc-ngữ mới này.

Xin kinhj-caoj dêz cacj banq dòngf-chij biètj, vaf dêz cho cacj nhaf phanz-dôij du'o'cq môtq cuôcq tha'ngj ij, ra'ngf tu'f hôm coj lo'if phanz-dôij dênj hôm nay sôj ngu'o'if biêuz-dôngf-tinhf itj di nhiêuf la'mj, môiw ngayf chiz môtq hai ngu'o'if maf thôi. Nhu'ng maf xetj ra môtq hai ngu'o'if ayj laiq laf nhu'ngw bácq nhiêtq-thanhf la'mj.

sẽ lại dùng nó để chỉ cái âm của chữ «ch». Và trong tiếng Anh, tiếng Ý, và tiếng Esperanto, nhiều khi chữ «c» có cái giọng gần giống như thế. Và các nhà khảo cứu về âm-thoại Đông-phương cũng dùng chữ «c» như thế, và chỉ dùng một cái dấu để phân biệt với chữ «c» không có cái âm ấy. Nếu chữ «c» chỉ có một âm ấy thế thôi, thì không sợ lẫn lộn gì nữa. Như vậy «ca» sẽ đọc là «cha»; «ac» đọc là «ach»; «cac» đọc là «chach» v.v...

Về chữ «nh» thì có hai cách sửa đổi. Một là dùng chữ «nj» hai là chữ «ñ» có dấu riêng theo lối Tây-ban-nha. Theo cái lẽ tôi đã nói trên kia, thì tôi thích chữ «ny» hơn. Như vậy thì chữ «nhà» sẽ viết là «nyà» và «anh» viết là «any». Nhưng viết như thế có đúng với sự thực hay không, cái ấy tôi không dám chắc. Chữ «nh» cũng như chữ «ch» bình như một âm riêng, vậy phải dùng một chữ riêng. Thế cho nên tôi thiết tưởng dùng dấu tilde Tây-ban-nha là hơn cả. Nếu vậy lại thêm một dấu nữa vào chữ quốc-ngữ bây giờ, nhưng nếu chữ quốc-ngữ được hoàn hảo hơn, thì có cần gì cái việc ấy.

Chữ «r» đọc sát bằng cuống họng, trùng với chữ «k» và chữ «q» thì sẽ bỏ đi, như đã nói ở trên kia.

Chữ «g» đọc sâu bằng họng, sẽ dùng để trước tất cả chữ vận (voyelles) đều đọc một giọng như nhau. Như ga, ge, gi, go gu.

Chữ «gi» đọc giọng gió, thì có thể lấy chữ «j» hoặc chữ «y» mà thế vào. Trong chữ espéranto, dùng chữ «j», song tôi tưởng chữ thứ hai đúng hơn, trước là vì lẽ rằng các nhà khảo cứu về Đông phương ngữ đã dùng chữ «y» để diễn chữ «i» về loại bán vận; sau là vì lẽ rằng trong tiếng Pháp, và tiếng Anh, chữ «y» cũng có cái âm như thế. Thí dụ: Yeux, yards. Như vậy các chữ gia, gie, gi, gio, giu thì viết là ya, ye, yi, yo yu.

Các chữ «i» và «y» có khi có cái giọng là chữ vận, và có khi có cái giọng là chữ bán-vận, vậy nên để chữ «i» là một chữ vận, còn chữ «y» cho làm một chữ bán vận. Nghĩa là khi nào cái âm nó đọc rời ra thì viết bằng chữ «i» và khi nào đọc lẫn với âm đứng sau thì viết bằng chữ «y» dù là đặt ở đầu, ở giữa hay ở cuối chữ cũng vậy. Các chữ «yên» «yết» sẽ cũng thì như tiếng «gyan» sẽ viết là «yin», Nhất là các vần cuối cùng sẽ sửa đổi nhiều nhất. Như trong các vần ay, ây, uy, chữ «i» đọc rời hẳn ra, thì các vần ấy nên viết là ai, âi, uy.

Nhưng trong vần thứ nhất, và vần thứ ba, cái chữ đầu đọc cái giọng ngắn, vậy nên đặt lên trên một cái dấu riêng. Nhất là ở cái vần thứ ba, thì lại cần đặt dấu ấy lắm, cho khỏi lẫn với chữ «u» đọc giọng dài.

Còn các vần ai, oi, ôi, ơi, thì phải viết là ay, oy, ôy, ơy, vì cái âm của chữ vận cuối đọc liền hẳn với cái âm của chữ đứng trước. Các nhà sáng tạo ra chữ espéranto đã nhận thấy sự phân biệt ấy, cho nên trong chữ cuối các nhà ấy dùng «j» thế vào, như là aj ej oj uj mà đọc làm aille, eille, oille, ouille. Còn như các vần «ui» và «ưi», tưởng không nên đổi gì, vì chữ «i» trong các vần ấy, không có đọc liền với chữ đứng trước, nhưng đọc rời hẳn ra, tuy rằng không được rõ lắm đó mà thôi.

(*Còn nữa*).

Tin sau cùng

Việc nhà báo Gazette de France

Hai ông chủ nhiệm các hội chung phần với nhà báo Gazette de France, *là M M. Edouard Weil, và Hauverger đã bị kháng cáo về việc nhà báo ấy.*

M. Dumay chủ nhiệm một tờ báo hàng ngày, bị công-kích về việc quảng cáo thuê cho sở Inter presse *là một sở nhánh của báo* Gazette de France, *tuyên bố rằng ông thôi không làm việc nữa.*

Lính cảnh-sát đã khám ở nhà M. Anquetil, chủ nhiệm báo Rumeur, *và ở nhà M. Dumay, và đã niêm yết nhà M. Dumay.*

Bệnh-tình Anh-hoàng

Ban đêm Anh-hoàng ngủ được yên, bệnh-tình vẫn khá.

A R.I.P.

Tin Saigon

Việc bầu ông xã trưởng mới

Sau khi thiếu tá Billès trúng cử xã-trưởng Saigon, các ông phó xã trưởng Alinot và Lefeure và ông hội-viên Canque đều đưa giấy xin từ chức với quan Thống đốc Nam-kỳ, lấy lẽ rằng M. Billès là hội-viên dự-khuyết, chứ không phải hội-viên thực-thụ thì không bầu làm xã-trưởng được.

Nếu việc tuyển cử của M. Billès không được ưng chuẩn thì một là phải bầu cử lại, hai là đặt ra một ban hội-đồng ủy-viên.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 19 độ
15 giờ 22 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10	50
nhì,	10	20
ba,	9	10
Thóc hạng nhất,	6	40
Bắp ngô	6	50

Giá bạc. — Kể từ ngày 20 Décembre 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là **12 f. 80.**

Thời giá quốc trái

Ngày 18 Décembre 1928

3 %	hoàn dần		80 . 50
3 1/2 %	hoàn dần		95 f 65
4 %	vĩnh viễn	1917	80 65
4 %	»	1918	81 65
6 %	»	1920	102 . 10
5 %	hoàn dần	1920	109 f. 95
4 %		1925	125 60

Ngày 19 Décembre 1928

3 %	vĩnh-viễn	66 f. 50
5 %	1915-1916	94 f 30

Tin tàu. — Tàu *Chantilly* ở Saigon đã chạy đi Haiphong ngày thứ hai 17 décembre hồi 18 giờ. Tàu ấy không mang thư ở Pháp sang.

Tàu *Chantilly* ở Tourane đã chạy đi Haiphong sáng hôm nay lúc 6 giờ 50.

Tàu *Tonkin* mang thư sang Pháp (tuyến Nhật) đến ngày thứ tư 26 décembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong, rồi chuyển sang tàu *Katori Maru* của Nhật. Tàu này

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 4 phút tối thứ ba 25 décembre

Tại phủ Toàn-quyền. — Vì quan quyền Toàn-quyền Robin vào Saigon đón quan Toàn quyền Pasquier ở Pháp sang, nên mới có nghị-định bổ quan quyền Thống-sứ Dougeet quyền nhiếp sự vụ tại phủ Toàn-quyền.

Quan Thống-soái đi đón quan Toàn-quyền. — Sáng nay, quan Thống-soái Aubert đi xuống Haiphong để đáp tàu *Claude Chappe* về Saigon đón quan Toàn-quyền Pasquier. Có đại-úy Blanchard là quan hầu cùng đi với ngài.

Một cuộc đấu xảo các giống gia-súc. — Chiếu ý-kiến của Hội-đồng Súc-mục ở Bắc-kỳ, quan Thống-sứ đã định đến ngày mồng-nhất 20 Janvier 1929 mở cuộc đấu-xảo các giống gia-súc. Cuộc này đáng lẽ mở vào cuối năm nay, vì ở Bắc-kỳ có bệnh dịch trâu-bò mà phải hoãn đến sang năm Tây.

Chương-trình và thể-thức đấu-xảo thế nào sẽ do phòng canh-nông Bắc-kỳ và các tòa sứ các tỉnh thông-báo cho các nhà điền-chủ và các nhà chăn nuôi Pháp-Nam biết.

4$ và 8$

Nhà DEMANGE 40 Henri d'Orléans Hanoi có rất nhiều PARDESSUS lót suốt kiểu đẹp mùi đen và fantaisie, giá bán 4 p.00 và 8 p.00 một áo, xin mời các quí-khách chiếu cố.

Từ mấy mươi năm nay, thuốc lá MELIA (giấy đỏ) vẫn có tiếng là ngon nhất, vì thế ai đã hút lá MELIA thì không muốn dùng thứ khác nữa.

Ai cũng làm lấy được

Chỉ có 0$60 mua một lọ quintonine pha với một lít rượu vang thường thì sẽ được một thứ rượu vang rất bổ. Những lọ quintonine có bán tại hàng bào-chế BLANC, phố Paul-Bert, Hanoi, giá có 0$60 một lọ.

Thi vẽ các thứ «tem» của sở Bưu-cục. — Sở Bưu-điện Đông-dương bá cáo rằng nhân cuộc đấu-xảo thuộc-địa tại Paris, phủ Toàn-quyền định mở cuộc thi vẽ mấy thứ *tem* (timbre poste) mới.

Cuộc thi ấy bắt đầu từ ngày 1er janvier 1929 đến ngày 1er avril thì hết.

Những bản vẽ nào do Hội-đồng lấy thì mỗi bản sẽ được thưởng 300 đồng.

Muốn rõ thể thức thi thế nào, hỏi tại sở Bưu-điện Đông-dương (Direction des P. T. T.) ở Hanoi.

Các đường giây thép. — Không thông tin được với Saigon bằng máy *Baudot*

Thông tin với Tourane khi khó.

Không thông tin được với Sam-nưa.

Ở miền Thượng-lào, từ Mương-ngoi rở lên không thông tin được.

Hội Nhân-quyền — Hội Nhân-quyền, chiều hôm nay hồi 5 giờ 30, họp tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý

Tòa án Đại hình. — Hôm nay Tòa-án Đại-hình xử việc sau này:

Ngày 26 tháng 8 năm 1927 chủ hiệu bọn là Thang-ky ở Haiphong đi tàu *Malacca* ra Campha port, Campha mine và Hongay để thu tiền hàng. Vì ở Haiphong đang nổi phong-trào ta xung-đột với Khách, nên chủ hiệu ấy có đồng nào vơ-vét đem theo cả, hiện cả thảy có 1.100 đồng.

Thang Ky đến các nhà Khách mua hàng đòi được một số tiền cộng cả tiền đem theo là 2.300 đồng. Khi đến nhà Fang-tchan-Fi chủ cao lâu ở Hongay, là chỗ bạn thân nói rằng đương lúc phong-trào bài Hoa, y không dám về Haiphong vì trong mình có một món tiền khá to. Y lại mở nhời rằng y cũng không muốn ở lại Hongay. Bấy giờ Fang-tchan-Fi khuyên y nên ở tạm ít lâu tại nhà Tchang-a Xi ở cù lao Gow-Tow là chỗ quen biết, thì chắc không can ngại gì. Tchang-a Xi (do cũng ở đấy) nhận lời đưa y đến cù-lao Gow-Tow.

Đến chiều hôm 29 août 1927, Thang-Ky đi với Tchang-a X, và hai tên lái đò là Tchang-mo-Cu và Phong-xam-Tay và một người Khách nữa cùng xuống thuyền đi khỏi bến Hongay. Thế là từ đó tuyệt vô âm-tín.

Trong vòng tháng 9 tây, Tchang-van-Hing là anh em Tchang-a-Xi [illegible] Tchang-a-Xi cãi nhau với Bang-trưởng, Bang-trưởng dọa bỏ tù vì lỗi chở Tchang-Ky đi cù-lao Gow Tow mà không trình báo gì quan đồn cả, lại dặn rằng nếu quan-đồn có hỏi đến, thì nhờ chối hộ. Pang-tchan-F không nhận lời.

Cách mấy hôm sau Fi gặp tên lái đò là Phong xam Tay, hỏi đến tin tức Thang-Ky, thì tên ấy báo rằng thuyền chở đến bến Chúc-sang địa phận Tàu thì Thang Ky xuống rồi.

Fi định về Haiphong tìm Pou-chi là vợ Thang Ky để rủ ra cù-lao Gow-Tow tìm kiếm.

Khi ấy Lay-tac-Phoc, người ở Gaw-Tow thấy mà Tchang-a Xi đến gạ đổi F. 5, 7 trăm bạc để đừng đi, và xui nói dối rằng không phải Thang Ky ở Hongay đi với Tchang-a-Xi.

Fi thấy thế lại càng nghi tình, bèn cùng Pou-chi đi ra đến tận nơi, mà không gặp Tchang-a-Xi. — Pou-chi viết thư về Tàu mà nhất là về Chúc-Sang để hỏi dò, nhưng cũng không được rõ tông-tích chồng mình đâu cả.

Pou-chi đoán định chồng mình đã bị hại rồi, bèn đầu đơn kiện bọn Tchang-a-Xi về tội sát nhân thủ tài.

Quan đồn Gow tow bắt hỏi Tchang-a-Xi, thì tên ấy chối rằng hôm 25 août 1928 không ở Hongay, cũng không chở Thang-Ky đi đâu. Lại chối không quen Thang Ky và Pang-tchan Fi. Viện chứng rằng hôm ấy, cùng với bọn ai ấn sao là Tchang-moc-Cu, Phong-sam-Tay và khách đi đò Long-hong-Lục, đi đò từ bến Campha trở về Gow-Tow, có màu-xế bến mỏ Campha, bến Ming-tong, chứ không ghé bến Hongay.

Cho hỏi dò các nơi đó, thì sai cả.

Tên Tchang-mok-Cu khai đúng hành-trình như thế, lại đoan rằng không có Thang-Ky cùng đi chuyến ấy.

Tên Phong-xam-Tay trước hỏi còn chối, sau thú nhận chính hôm 29 août 1928, chúng nó đi từ bến Hongay và có chở Luy-bong-Tác và Thang-Ky là 2 người Khách. Lại thú rằng trước kia mà chối là vì Tchang-a-Xi xui nó. Bấy giờ thì tên ấy khai rằng Thang-Ky khi đến Chúc-Sang, thì đòi lên bờ. Nhưng sau, đến trước mặt quan Dự-thẩm, thì tên ấy lại nói rằng lúc thuyền đến Chúc-Sang thì nó ngủ, lúc trở dậy, không thấy Thang Ky đâu, hỏi thì Tchang-a Xi bảo rằng Thang-Ky vừa lên bờ rồi.

Cứ các lời cung khai thì đủ chứng rằng Tchang a X và Tchang moc Cu khai man. Chính là hôm 29 août 1928, Thang-Ky thật xuống thuyền của Tchang a Xi đi từ Hongay để ra cù lao Gow Tow Long hang Tan cũng đi chuyến thuyền ấy, khi đến Gow Tow, [illegible] gì đến Thang Ky nữa.

Vong chu Lung ở Gow Tow có trông thấy Thang-Ky, hỏi thuyền đến bến có gặp nhau nói chuyện hẳn hoi.

Hua-a-Nhi và Lay-lốc-Lay khai có trông thấy một người Khách ở trên thuyền Tchang a Xi.

Sau cùng thì Tchang a Pao và Vay giao Phùng quyết rằng bọn Tchang a Xi có chở một người Khách ghé bến làng Ma chao (cũng thuộc địa-phận cù lao Gow tow).

Từ ở Ma chao mà đi, thì không ai biết tông tích gì nữa. Vậy hẳn là Thang Ky bị giết vào quãng Ma chao đến Gow tow và bị ném xuống bể.

Thị Ly xi thì khai rằng khi cùng với Phuc a ung đi mò ốc ở Xan chau, trông thấy có xác người ở mỏm núi, xông ra mùi thối ngửi Phúc a ung thì nói quyết rằng chỉ là xác chết đàn ông ở dưới bể dạt lên.

Cho đi tìm kiếm xác chết ấy thì không thấy nữa, chắc là sóng bể lại đánh đi mất.

Lại thêm được một chứng có nữa là khám thấy một cái va li ở nhà thị Vong sam Mui là nhân tình tên Hung là anh tên X', va li ấy thì thị Pou Chi nhận đích là của chồng mình.

Tchang a Xi nhận có giao cái va li ấy cho anh, nhưng nói dối quanh là mua của người lạ mặt.

Thị Lọc Xy là vợ tên Tchang a Xi lại khai rằng chồng mình có giao cho một gói quần áo, quần áo thì Pou chi cũng nhận là của chồng là Thang Ky.

CÔNG-TY ALFRED & Cie
60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi:	Cinéma Pathé (Bờ hồ)
	Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong:	Cinéma Gaumont

Cho thuê -- Mua -- Và bán các thứ may chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ tại Cinéma Pathé số 543
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với [illegible]

Hiệu Bào-chê **MONTÈS.** 54, Phô Paul Bert, Hanoi



Hễ thấy ghê mình thì dùng ngay một viên thuốc Rascol là khỏi ngay bệnh cúm và bệnh sốt rét rừng.

Cướp giật trên xe hỏa. — Lúc 10 giờ rưỡi đêm hôm qua khi xe hỏa ở Haiphong lên Hanoi đi qua ga Đình-dù có kẻ cắp giật mất của Mme Ng-thị-Quý 40 tuổi, nhà ở ngõ Thịnh-đức số 9 Hanoi, một cái va-li trong đựng hai nghìn bạc vàng, vòng vàng, khuy vàng, văn tự cho vay hàng nghìn và các giấy má vật cùng quần áo. Người mất của khi đến Hanoi đã đi trình sở Cẩm hàng Trống ngay. Hiện vẫn chưa tìm ra manh mối gì cả.

Mau như chớp. — Cách vài hôm nay quan chánh văn phòng Fournier tại phủ Thống sứ vào nhà giấy, có để ngoài xe ô-tô một cái áo *pardessus* đáng giá 900 quan. Khi ra thấy mất áo, sau có gửi giấy trình sở Cẩm. Nay sở mật-thám đã bắt được đứa ăn cắp tên là Hà-v-Cận 17 tuổi, vô nghề-nghiệp. Tên này dẫn đến nhà người thợ may Đinh-văn-Minh ở phố hàng Buồm số 33 lấy cái áo, nhưng đã tháo tung ra từng miếng.

Ngạch Công chính. — M. Nguyễn-Anh, công-chính chuyên môn tá sự tập sự, nguyên trước tòng sự tại Trung kỳ nay đổi sang thuộc quan Thống-đốc Nam kỳ bổ dụng.

Ngạch tư-pháp. — Các viên chức trong ngạch Tư-pháp có tên sau này đều được thăng chức:

Thăng tham tá thông ngôn hạng năm niên-bổng 1,1000 đồng:

MM. Lâm-ngọc-Chương thư ký thông-ngôn hạng tư và Ng-v-Trang thư ký thông ngôn hạng năm hạch đỗ kỳ phổ-thông ngày 26 avril 1926 và đỗ kỳ chuyên nghiệp tham tá hạng năm này 15 octobre 1928.

Sách mới. — MA AN CÔ (Tả-chân tiểu thuyết) Trọc-anh Ng-phú-Thanh Hoàng-văn-Cầu xuất bản in tại *Imprime Franco-Asiatique.* Giấy nhãn nhỏ 18, 5-19 5, 40 trang, giá bán 0$15.

Ngạch quan lại. — M. Ng-đình-Văn tri châu hạng ba tại Văn-bàn (Yên-bay) nay về tạm thuộc quyền quan Quản đạo tỉnh ấy để làm việc tại Trại hút.

M. Lê-ngọc-Sau, huyện úy tại Bảo-hà (Yên bay) nay quyền nhiếp sự-vụ tại châu Văn-bàn trong khi M. Ng-[illegible]

M. Phạm-gia-Hành tri huyện hạng ba tại ty quan tổng-đốc Hà-đông nay quyền nhiếp sự vụ tại phủ Thường-tín thay M Ng-văn-Đào đi vắng.

M. Lê-văn-Thụy thừa phái hạng năm tại Bắc-quang (Hà-giang) nay tạm sung chức lục sự tại tòa án sơ-cấp thay M. Ng-văn-Lập về nằm nhà thương.

Nghỉ phép. — M. Lê-xuân-Đà thông phán hạng ba tại ty quan Tuần phủ Vĩnh-yên được phép nghỉ 29 ngày.

Trục xuất cảnh ngoại. — Lay-ly Sap tức Ly-Sap là người Trung-hoa không có trụ sở nhất-định tại Đông-dương nay phải trục ra khỏi thuộc-địa.

Trên con đường tiến bộ

Dùng vô-tuyến điện

Tại ở nhà, mà ngày nào cũng có các cuộc hòa nhạc Tây, Nam, các tin tối-tân thế-giới.

Có một bộ máy vô-tuyến điện, thì có đủ các thứ như thế, Vô-tuyến điện tức là tiến bộ.

Ở Pháp, ở Âu-châu và ở khắp thế giới, hàng ngày có mấy triệu người nghe vô-tuyến điện.

Đông-dương trước đây là một xứ rất chậm trong đường ấy.

Nay muốn bỏ khuyết việc ấy.

Công ty vô-danh RADIO-INDOCHINE đã lập ra máy vô-tuyến điện truyền thanh

Vô-tuyến điện truyền-thanh là một cuộc quan hệ về đường xã hội.

Trên thế-giới, vô-tuyến điện truyền-thanh đã trở nên một việc khẩn-nhu.

Vô-tuyến điện có ích về đường giáo dục, và lại giải trí. Mỗi ngày làm lụng xong, nhờ có vô-tuyến điện có cuộc giải trí tốt lành khiến cho trí não nghỉ ngơi.

Ta nên theo thời, nên theo sự tiến bộ, thì vị tiên có kỳ diệu kia sẽ đến nhà làm cho vui vẻ lạ lùng.

Viết thư cho công-ty RADIO-INDOCHINE, phố Paul-Bert, Haiphong, công ty sẵn lòng gởi cho biết, mà không mất phí tổn gì, những thể cách đặt máy vô tuyến truyền thanh, mà cái giá vừa phải ai dùng cũng được.

Có thể đặt máy ở nhà, do tay các viên chức Tây, Nam của công-ty đặt mà ở khắp Đông-dương tại đâu đặt cũng được.

Đặt máy ở đâu, cũng có đảm-bảo chắc-chắn. 7.625

Cái trộm ngoài 1000 đồng. — Về việc người đàn bà khách là Ly-s buôn bán ở số 3 phố hàng Đào, mất trộm ngày hôm kia mà hắn báo đã đăng thì Lytal thưa Ngai hoa Hoi tức A Paw 16 tuổi và Lam Nang 15 tuổi ở số 5 phố Đông-thái, hai tên đồng lõa ăn trộm.

Hai tên này sau khi hỏi xong đã giải ra tòa án.

Người thủ phạm là Hạo-cai tức Eue là hàng dâu người mất trộm đã đi trốn. Cái hòm da đựng đã thấy, tiền còn nguyên cả là 800 đồng chứ không phải 1100 đồng như đã khai trước.

Nuôi đầy-tớ nên cẩn-thận. — Đỗ-thị-Tý 27 tuổi, ở 66 phố hàng Đồng thưa đứa ở là thị Sen 20 tuổi bỏ nhà đi và ẵm cả con gái là Đinh-thị-Ngọc mới đẻ được 10 tháng.

Đem vào nhà xác. — Người ta đã đem vào nhà xác một cái tử-thi con gái 8 tháng, thấy vứt ở đường Lê-đức hồi 7 giờ 20, và một cái tử-thi con trai mới đẻ thấy ở phố Résident Miribel hồi 7 giờ.

Máu hải chàng. — Ngày 19 vừa rồi hồi 9 giờ 15 một người cảnh sát có dẫn vào sở Cẩm một người tên là Cao-văn-Truyết 30 tuổi quán làng Hội phụ, phủ Từ sơn (Bắc-ninh) thấy ngồi ở trên xe, vom ra mấy bánh hải, đã đem người ấy vào nhà thương.

Ốm đường. — Cũng ngày hôm 19 vừa rồi hồi 9 giờ 30, Nguyễn-trọng-Lung quán làng Hoàng xá-trai, phủ Quốc-oai (Sơn-tây), thấy nằm ở trước chợ Đồng-xuân và ra dáng ốm, đã đem người ấy vào nhà thương.

Mất lọ cổ. — Về việc M. Đinh-văn-Chuyên bán đồ gỗ ở hàng Giầy số 27 mất hai lọ hoa cổ đáng giá 70 đồng và đơn có, thì có nghi cho hai tên đầy tớ là Trần-ba-Trang 50 tuổi và Nguyễn-văn-Viêm 18 tuổi.

MỘT DỊP HIẾM CÓ!

Vì bận nhiều việc không trông nom xuể, muốn bán một cái lò vôi tây, tại làng Mỹ-độ, ngay bờ sông đối ngạn tỉnh Phủ-lạng-thương, vừa tiện đường thủy và đường xe hỏa.

Ai muốn mua hoặc hỏi han điều gì xin viết thư về hỏi tại:

M Ngô-thế-Ang
7.630 42, Rue du Riz, Dap-Cầu

Đại cuộc chiếu bóng!!!

Tại rạp CINÉMA PATHÉ HANOI
Từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Décembre 1928

CÔ ĐÀO MÚA CỦA CÁC VỊ THẦN
(La Danseuse des Dieux)

Rất hay! Đào đẹp!
Kép rồi! Vui trò!
Bài trí rất đẹp! Đào múa rất khéo!

Tại rạp FAMILY CINÉMA
Chiếu nối theo phim ảnh
LES DERNIÈRES AVENTURES DE TARZAN

Ngài ho du?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* đã có thứ thuốc chữa khỏi từ [illegible] bệnh ho, ho gió, ho lao, [illegible] của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP ZOFAL.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

[illegible]

Tòa Công sản Hanoi

Đến ngày thứ tư **26 Décembre 1928** *hồi chín giờ sáng, tại tòa* Công-sản *ở phố Balny, số 9, Hanoi sẽ bán đấu giá:*

Một cái xe bò *và* **ba mươi kiện thuốc bắc** *vô thừa nhận.*

Bán tiền ngay và người mua phải chịu thêm 5%. để chi các sở phí. 7621

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

L'INGÉNU

VOLTAIRE

(Suite)

. . . La raison fait toujours rentrer les hommes en eux mêmes pour quelques moments. Il se fit un grand silence. Monsieur le bailli, qui s'emparait toujours des étrangers dans quelque maison qu'il se trouvât, et qui était le plus grand questionneur de la province, lui dit en ouvrant la bouche d'un demi-pied : « Monsieur, comment vous nommez-vous ? — On m'a toujours appelé l'*Ingénu*, reprit le Huron, et on m'a confirmé ce nom en Angleterre, parce que je dis toujours naïvement ce que je pense, comme je fais tout ce que je veux. — Comment, étant né Huron, avez-vous pu, monsieur, venir en Angleterre ? — C'est qu'on m'y a mené ; j'ai été fait, dans un combat, prisonnier par les Anglais, après m'être assez bien défendu ; et les Anglais, qui aiment la bravoure, parce qu'ils sont braves et qu'ils sont aussi honnêtes que nous, m'ayant proposé de me rendre à mes parents ou de venir en Angleterre, j'acceptai le dernier parti, parce que de mon naturel j'aime passionnément à voir du pays. — Mais, Monsieur, dit le bailli avec son ton imposant, comment avez-vous pu abandonner ainsi père et mère ? — C'est que je n'ai jamais connu ni père ni mère », dit l'étranger. La compagnie s'attendrit, et tout le monde répétait : *Ni père, ni mère* ! « Nous lui en servirons, dit la maîtresse de la maison à son frère le prieur ; que ce monsieur le Huron est intéressant » ! L'Ingénu la remercia avec une cordialité noble et fière, et lui fit comprendre qu'il n'avait besoin de rien.

« Je m'aperçois, monsieur l'Ingénu, dit le grave bailli, que vous parlez mieux français qu'il n'appartient à un Huron. — Un Français, dit-il, que nous avions pris dans ma grande jeunesse en Huronie, et pour qui je conçus beaucoup d'amitié, m'enseigna sa langue ; j'apprends très vite ce que je veux apprendre. J'ai trouvé en arrivant à Plymouth un de vos Français réfugiés que vous appelez *huguenots*, je ne sais pourquoi ; il m'a fait faire quelques progrès dans la connaissance de votre langue ; et, dès que j'ai pu m'exprimer intelligiblement, je suis venu voir votre pays, parce que j'aime assez les Français quand ils ne font pas trop de questions ».

L'abbé de Saint-Yves, malgré ce petit avertissement, lui demanda laquelle des trois langues lui plaisait davantage, la huronne, l'anglaise ou la française. « La huronne, sans contredit, répondit l'Ingénu. — Est-il possible ! s'écria Mlle de Kerkabon ; j'avais toujours cru que le français était la plus belle de toutes les langues après le basbreton ».

Alors ce fut à qui demanderait à l'Ingénu comment on disait en Huron du tabac, et il répondait *taya* ; comment on disait manger, et il répondait *essenten*. Mlle de Kerkabon voulut absolument savoir comment on disait faire l'amour ; il lui répondit *trovander*, et soutint, non sans apparence de raison, que ces mots-là valaient bien les mots français et anglais qui leur correspondaient. *Trovander* parut très joli à tous les convives.

Monsieur le prieur, qui avait dans sa bibliothèque la grammaire huronne dont le révérend P. Sagar Théodat, récollet, fameux missionnaire, lui avait fait présent, sortit de table un moment pour l'aller consulter. Il revint tout haletant de tendresse et de joie. Il reconnut l'Ingénu pour un vrai Huron. On disputa un peu sur la multiplicité des langues, et on convint que, sans l'aventure de la tour de Babel, toute la terre aurait parlé français.

L'interrogant bailli, qui jusque-là s'était défié un peu du personnage, conçut pour lui un profond respect ; il lui parla avec plus de civilité qu'auparavant, de quoi l'Ingénu ne s'aperçut pas.

Mlle de Saint-Yves était fort curieuse de savoir comment on faisait l'amour au pays des Hurons. « En faisant de belles actions, répondit-il, pour plaire aux personnes qui vous ressemblent ». Tous les convives applaudirent avec étonnement. Mlle de Saint-Yves rougit et fut fort aise. Mlle de Kerkabon rougit aussi, mais elle n'était pas si aise ; elle fut un peu piquée que la galanterie ne s'adressât pas à elle, mais elle était si bonne personne que son affection pour le Huron n'en fut point du tout altérée. Elle lui demanda, avec beaucoup de bonté, combien il avait eu de maîtresses en Huronie. « Je n'en ai jamais eu qu'une, dit l'Ingénu ; c'était Mlle Abacaba, la bonne amie de ma chère nourrice ; les joncs ne sont pas plus droits, l'hermine n'est pas plus blanche, les moutons sont moins doux, les aigles moins fiers, et les cerfs ne sont pas si légers que l'était Abacaba. Elle poursuivait un jour un lièvre dans notre voisinage, environ à cinquante lieues de notre habitation. Un Algonquin mal élevé qui habitait cent lieues plus loin, vint lui prendre son lièvre ; je le sus, j'y courus, je terrassai l'Algonquin d'un coup de massue, je l'amenai aux pieds de ma maîtresse, pieds et poings liés. Les parents d'Abacaba voulurent le manger, mais je n'eus jamais de goût pour ces sortes de festin ; je lui rendis sa liberté, j'en fis un ami. Abacaba fut si touchée de mon procédé qu'elle me préféra à tous ses amants. Elle m'aimerait encore si elle n'avait pas été mangée par un ours. J'ai puni l'ours, j'ai porté longtemps sa peau, mais cela ne m'a pas consolé ».

Mlle de Saint-Yves, à ce récit, sentait un plaisir secret d'apprendre que l'Ingénu n'avait eu qu'une maîtresse, et qu'Abacaba n'était plus, mais elle ne démêlait pas la cause de son plaisir. Tout le monde fixait les yeux sur l'Ingénu ; on le louait beaucoup d'avoir empêché ses camarades de manger un Algonquin.

(A suivre)

Anh chàng Tự-nhiên

NGUYỄN VĂN HIẾU dịch

(Tiếp theo)

. . . Lời nói phải bao giờ cũng khiến cho người ta phải để tâm suy nghĩ một lúc, vì thế nên nghe chàng nói vậy ai nấy đều lặng im. Viên quan-tòa bề động thấy nhà ai có khách lạ là đến xoắn ngay lấy rồi hỏi hết chuyện nọ đến chuyện kia — khắp trong tỉnh không có ai là người hay hỏi chuyện bằng — mới há hốc miệng rộng chừng nửa bộ mà hỏi chàng rằng : « Thưa ngài, chẳng hay tôn tính đại-danh là gì ? — Chàng Huy-long đáp : Xưa nay họ vẫn gọi tôi là Tự-nhiên-làng và sang nước Anh-cát-lợi, họ cũng đặt cho tôi tên ấy, vì tôi trong bụng nghĩ sao thì cứ nói y làm vậy, cũng như muốn làm gì là cứ thế mà làm chớ không nể hà úp mở gì cả. — Tại làm sao ngài là người Huy-long mà lại đến được nước Anh-cát-lợi ? — Tại người ta đem tôi đến đấy ; số là trước kia, trong một trận đánh nhau kịch liệt, tôi đã hết sức chống cự nhưng sau bị người Anh bắt làm tù-binh. Người Anh vốn thích người can-đảm vì họ cũng can-đảm và chân thật như chúng tôi, thấy tôi thế mới hỏi xem tôi muốn được tha về với cha mẹ hay là muốn sang Anh-cát-lợi ; tôi liền nhận lời sang Anh-cát-lợi vì tính tôi rất thích du lịch để đi xem được khắp mọi nơi — Viên quan tòa liền lên giọng đạo-đức nghiêm trang mà hỏi : Nhưng thưa ngài, sao ngài lại nỡ bỏ cha mẹ mà đi như vậy cho đành ? — Khách đáp : Vì rằng tôi từ lúc ra đời không được biết cha mẹ là ai cả. » Cả bọn nghe chàng nói vậy đều cảm động, tỏ ý thương hại, và ai nấy đều lắp lại câu : *Không biết cha mẹ là ai* ! Bà chủ nhà mới nói với ông anh là ông cai-dòng rằng : « Nếu chàng không có cha mẹ thì anh và em sẽ làm cha mẹ cho chàng, vì chàng rất là ngộ nghĩnh đáng thương ! » Chàng nghe nói vậy liền cảm ơn bà một cách thân-ái cao thượng và chững chạc, và tỏ ý cho bà hiểu rằng chàng không cần gì cả.

Viên quan tòa đạo mạo lại nói : « Thưa ngài, tôi xem ra ngài tà một người Huy-long mà nói tiếng Pháp được thế là khá lắm — Chàng nói : Hồi tôi còn bé ở xứ Huy-long, có bắt được một người Pháp, tôi yêu mến lắm. Người ấy dạy tôi nói tiếng Pháp, vì tôi muốn biết nên học chẳng bao lâu đã nói được ngay. khi tôi đến thành Ba-lý-mục có gặp một người Pháp, mà tôi không hiểu sao các ngài gọi là đảng tà-giáo, đến lánh nạn ở đó ; người ấy dạy tôi biết thêm được ít nhiều tiếng Pháp nữa ; và sau khi tôi đã nói được rõ ràng dễ hiểu, tôi liền đến thăm quí-quốc, vì khi nào người Pháp không hay hỏi chuyện lôi thôi quá thì tôi cũng có lòng yêu mến. »

Tuy chàng đã nói chặn thế rồi mà thầy cả Thánh-y-va còn hỏi rằng trong ba tiếng : tiếng Huy-long, tiếng Anh và tiếng Pháp, thì chàng thích tiếng nào hơn. Chàng đáp : « Tôi thích tiếng Huy-long hơn cả, điều đó đã cố nhiên — Bà Kê-ka-bông kêu lên rằng : Có lẽ nào lại thế ! Tôi vẫn tưởng rằng nội các thứ tiếng trong hoàn cầu, trừ tiếng xứ Hạ Ba-lê-tân ra thì tiếng Pháp là đẹp, là hay hơn cả. »

Bấy giờ người thì hỏi tiếng Huy-long thuốc lá là gì, chàng đáp là *Taya* : người thì hỏi chữ gì nghĩa là ăn, chàng đáp là *Essenten*. Bà Kê-ka-bông muốn biết cho được thế nào là nói chuyện ái-tình, chàng bảo là *Trovander* ; rồi chàng lại quyết rằng những tiếng ấy so với các tiếng Pháp tiếng Anh cùng nghĩa cũng không kém gì, lời chàng nói xem ra hữu lý. Cả bọn ngồi ăn đều cho tiếng *Trovander* là hay lắm.

Ông cai-dòng trong tủ sách vốn có một pho tự-điển tiếng Huy-long của cố Xa-ga-tê-ô-đạt thuộc dòng thánh Phăng-xoa, là một nhà giáo-sĩ trứ-danh, đã tặng khi trước ; ông liền đứng dậy ra ngoài một lúc rồi tra tự điển xem có đúng chăng. Lúc ông trở vào, thở hồn hển và có vẻ âu yếm vui mừng lắm, vì ông nhận ra chàng chính thực là một tên mọi Huy-long. Rồi mọi người tranh luận nhau về vấn đề có nhiều thứ tiếng, và đều công nhận rằng nếu không xẩy ra chuyện cái tháp Ba-biên thì chắc cả thế-giới đều dùng tiếng Pháp.

Viên quan tòa hay cợt vấn, từ trước đến giờ vẫn đem lòng nghi chàng, khi ấy mới kính phục chàng lắm và lúc nói chuyện với chàng giữ lễ phép hơn trước, nhưng chàng không để ý đến.

Tiểu-thơ Thánh-y-va muốn biết bên nước người Huy-long ở thì làm thế nào để tỏ được ái-tình. Chàng đáp : « Muốn tỏ ái-tình thì phải làm cái thủ đoạn tốt đẹp để cho vui lòng những người giống như tiểu-thơ. » Khách ngồi ăn nghe chàng nói vậy đều ngạc nhiên và vỗ tay khen ngợi. Y-va tiểu-thơ tuy ngoài mặt có vẻ thẹn thùng mà trong lòng lấy làm thích lắm. Bà Kê-ka-bông cũng thẹn đỏ mặt lên, nhưng trong lòng không được hả như tiểu-thơ, vì thấy câu chuyện dất tình ấy không vì bà mà nói, nên bà cũng hơi phật ý, song tấm lòng bà thương yêu chàng Huy-lòng không vì thế mà giảm mất chút nào. Rồi bà hỏi chàng một cách rất tử-tế rằng ở xứ Huy-long chàng đã có được mấy người nhân-ngãi. Chàng đáp : « Tôi chỉ có một người ý-trung nhân mà thôi, tên nàng là A-ba-ca-ba, vốn là một người bạn thân của vú nuôi tôi ; người nàng thẳng hơn thân cây trúc, da nàng trắng hơn lông bạch-thỏ, tính nàng nhu-mì hơn giống cừu, khẳng khái hơn chim phượng, nhanh nhẹn hơn loài hươu. Một hôm nàng đuổi theo một con thỏ rừng ở gần vùng tôi, cách nhà tôi ở chừng năm mươi dặm. Một tên mọi An-gông-canh vô-giáo dục, ở cách xa hơn một trăm dặm, chiếm đoạt mất con thỏ của nàng ; tôi biết chuyện, liền chạy đến, đánh cho tên An-gông-canh một chày ngã lăn xuống đất, tôi mới trói chặt chân tay hắn lại mà kéo về dưới chân tình-nương của tôi. Song-thân nàng A-ba-ca-ba muốn ăn thịt hắn, nhưng tôi không ưa những bữa tiệc như thế liền tha hắn ra và kết bạn cùng hắn. Nàng A-ba-ca-ba thấy tôi xử một cách khoan-nhân như vậy lấy làm cảm động lắm nên đem lòng qui-trọng tôi hơn hết cả các tình nhân của nàng. Nếu nàng không bị một con gấu ăn thịt thì ngày nay nàng vẫn có bụng yêu tôi. Tôi bèn giết con gấu để hành tội, và lột lấy da nó khoác vào mình đã lâu, tuy vậy cái nỗi đau đớn vẫn không khuây được. »

Tiểu-thơ Y-va nghe chàng thuật chuyện, trong lòng mừng thầm rằng chàng chỉ có một ả tình-nhân mà nàng A-ba-ca-ba thì nay không còn nữa ; nhưng nàng cũng không rõ vì lẽ gì mà nàng lại vui mừng như vậy. Mọi người đều chăm chỉ nhìn vào chàng, và ai nấy đều khen chàng là đã ngăn được bạn không để ăn thịt một tên mọi An-gông-canh.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cổ của ta

[illegible]-năng trích lục

Dược tính

Dược liệu thuộc loài côn trùng

(Tiếp theo)

Bàng giải (旁解)

Tính chất khí vị

Bàng-giải là giống cua đồng, vị hàm, khí hàn, bình chất nó quái lạ lắm, xương là âm lại bọc ngoài thịt, thịt là dương lại ở trong xương bởi vậy nội kinh-lúc cho là có chất độc, nhưng vốn nó không độc.

Công dụng

Cua đồng hòa tễ, nó thẳng tới vào dương minh vị kinh, và tác quyết âm can kinh, chủ khư phong giải nhiệt, tiêu thũng nhuyễn kiên, kiêm bổ dưỡng cân cốt.

Nhứt thiết bệnh hung nhiệt (ngực nóng), hung thống (ngực đau), diện thũng (mặt xưng), hoặc trúng phong méo miệng, cả cho đến vấp ngã gẫy xương đứt gân chả họn, nó tự trị rất hiệu nghiệm.

Phụ lục — Đàn bà sản hậu không tiêu huyết, bụng đau như soắn, dùng cua đồng chưng rượu ăn, không gì hay bằng.

Đàn bà sản nạn, thì dùng chân cua tán lọc nước uống cũng diệu.

Vấp ngã què gẫy, dùng cua đồng béo mai sao nóng dịt vào chỗ bị thương có thể can liền được, nếu ni ống [illegible] khớp xương mà thôi, thì dùng càng cua tán chưng rượu hòa hoàng liên ấm ít ấn phục, cho chỉ gạn lọc ra thì dùng làm thuốc bóp.

Đàn bà có mang nhỡ bị vấp ngã, thai nghịch xung tâm, hoặc thai nguyên hủy hoại, giải chẻo phương thần trị, mà dù xong thai hủy một thì tử thai có thể hạ, mà sinh thai cũng có thể yên.

Giải chảo phương.

Chân cua một vốc, cam thảo một đoạn dài chừng hai thước, a-giao [illegible] (tán bằng giấy cả từ), gia nhập ngân ba lạng, khuấy tan đốn phục (uống cho ấy hết).

Trẻ con không kín thóp, thì dùng mai cua hoặc càng cua và bạch cập tán mạt đề trị.

Lời dặn — Cua tính lạnh chủ tán nhiệt, nếu huyết nhân hàn ngưng kết hoặc tì vị hàn hoạt thì không nên ăn, người vốn có phong chứng cũng không nên ăn, ăn thì cố bệnh lại phát, nhứt là người có mang mà ngộ thực, thì làm trở thai nguyên không thuận lợi, (hoành sinh).

Giống cua độc không nên ăn.

Cua một càng, hoặc một mắt, hoặc hai mắt chầu nhau, hoặc mắt đỏ hoặc sáu chân, hoặc bốn chân, hoặc dưới bụng có lông, hoặc trong bụng có xương, hoặc trên mai lấm chấm đen đều có chất độc, không nên ăn, nếu nhầm ăn phải thì kíp dùng nước bí đao, hoặc nước tử tô, hay là tán rễ lau vắt lấy nước uống cũng có thể giải độc.

Hà (蝦)

Phụ biện. — Hà là con tôm.

Tôm có chất độc, chủ động khí phát sang, người nhỡn trẻ con không nên ăn, dây xích bạch du thũng (*đơn đỏ hoặc đơn trắng*), thì sẽ dùng nó tán vắt lấy nước phu trị mà thôi.

Hải mã. — Hải-mã cũng là loài tôm mà đầu như cầu ngựa, giống này đực cái sóng nối đuôi nhau, mà dùng lưới [illegible] mặt nước.

Đàn bà sản nạn, nhất được nó cầm trong tay, thì tức thời hoạt lợi.

Thủy mẫu (水母)

Phụ biện. — Thủy mẫu là con sứa, nó sinh ở đông hải, coi như bọt trắng [illegible] lềnh bềnh, nó có tôm bám vào mình nó, mới có thể trông biết các vật chất ở dưới nước được.

Đàn bà sinh sản lao tổn huyết nương, trẻ con phong tật hoặc đan độc nó tự trị thần hiệu.

Cáp ly (蛤蜊)

Tính chất khí vị

Cáp ly là con sò, nó bẩm thụ âm khí của giới đất, vị hàm, khí lãnh, không có chất độc.

Công dụng

Cáp ly hòa tễ nó thẳng tới vào túc dương minh vị kinh, vỏ nó, thịt nó, công dụng mỗi thứ một khác.

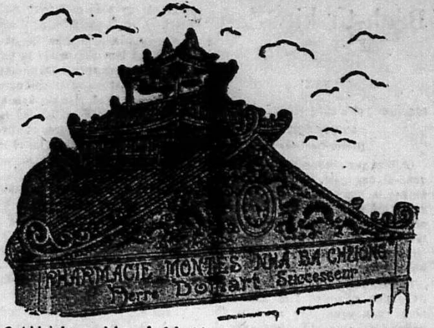
Vỏ sò. — Vỏ sò chủ thanh nhiệt, hóa đờm (tiêu đàm) nhuyễn kiên, tán huyết (huyết khối).

Thịt sò. — Thịt sò chủ nhuận ngũ tạng, khai vị chỉ khát, giải tửu độc.

Nghiễn là giống sò nhỏ.

(Tục gọi là con hến)

Giống này sắc đen, thịt nó nấu ăn,



Qui-khách mua hàng của bản hiệu thì được hưởng đủ các lợi quyền:
1° Bản-hiệu bán hàng rất chiều khách và rất chung-thành với khách.
2° Bản-hiệu gửi hàng đi rất chóng và hàng gói ghém rất cẩn-thận.

chủ thanh nhiệt trừ thấp, và cũng giải tửu độc.

Những người mặt vàng mắt đỏ tiểu tiện không lợi, hoặc mình mẩy đơn độc, hay đàn bà sản hậu và lắp tia sữa, nên dùng hến nấu ăn, định độc sang đọc thì dã lấy nước phu trị.

Phụ lục. — Bệnh khí hư thấy thũng (phù nước) dùng mười củ tỏi to dã nát như bùn, luyện cáp phấn (vỏ sò tán bột) viên to bằng hạt ngô một trước khi bữa ăn uống với nước nóng, thì tiểu tiện thông lợi mà khỏi.

Bình bạch trọc di tinh, thì dùng một trích hoàng bá (một lạng) tán mạt đầu cáp phấn (một cân) luyện với nước viên to bằng hạt ngô một, mỗi ngày hai bận điều phục, mỗi bận đầu phục một trăm viên.

(Trong phương này cáp phấn vị hàm, bổ thận âm, hoàng bá vị khổ dùng làm hỏa).

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

C. III

Vua Hiến-tôn cắt ngụy-lý làm thông văn sứ, đi sứ rợ Kim. Quan binh-bộ thị-lang là Hồ-thuyên dâng sớ nói : « Không nên giảng hòa với giặc, tôi trộm sợ rằng có một ngày kia có cái nhục mặc áo xanh hầu được (ở đời Tấn, vua Hoài-đế và vua Mẫn đế bị người rợ Hồ bắt, phải mặc áo xanh đứng hầu rượu). Tôi cúi xin Bệ hạ quyết cái dùng binh, đòi sứ-giả về, bãi bàn lời nghị hòa hiếu, để làm cho lòng người hăng hái, bớt cái số của dùng hàng năm mấy triệu, để nuôi quân sĩ và sửa sang khí giới, không có cái xỉ phải viết tên, không có cái nhục hai lạy. Kinh-thi có câu rằng : đừng nghe lời nói của đàn bà, bây giờ trong triều-đình đều là đàn bà cả. xin Bệ hạ đừng nghe, thì thật là phúc lớn cho nhân dân bốn bể » Vua không nghe

Buổi ấy Trung-tư-Thoái thấm sai người sang dụ người rợ Kim đem đại binh đến dọa triều-đình, Quân Kim lại sang sông Hoài, Học trò nhà Thái-học là Trần-quan dâng sớ nói Tư-thoái và Doãn cắt giao thà làm hư hỏng việc nước, vua Hiến-tôn bèn bãi chức Tư-thoái. Tư-thoái với Trương-tuấn cùng làm tướng, ý kiến không hợp nhau, Tuấn trước sau lo lấy việc rửa hờ giả thù, Tư-thoái thì cái mượn cớ giữ nước yên dân, một lòng xin giảng hòa với giặc.

Ngô-Lân thay anh là Ngô-giới làm Tứ xuyên truyền phủ sứ, giữ đất Thục hơn ba mươi năm, uy danh rất to, cũng gần bằng Giới, người rợ Kim rất kính sợ, không dám xâm phạm bờ cõi, trong hạt đều được yên tĩnh. Lân kén dùng các tướng, đều tỏ có công trạng. Có người bảo Lân rằng « Ông nên kén người có tài lược mà dùng. » Lân nói : « Việc nhà binh không thể thì không biết rõ tài ; nếu thấy ai có chút tài gì, đã vội cất dùng, tôi sợ rằng quân tiền tình đều đất cả, mà tướng sĩ sinh lòng chán nản. »

Vua Hiến-tôn cắt Lưu-Hồng làm Khu-mật viện sứ, Hồng nói với vua rằng : « Người đời đều chê vua Cao-tổ nhà Hán không ham việc học và khinh rẻ học trò, tôi trộm nghĩ rằng vua Cao-tổ là người thông minh anh kiệt, không ham việc học, là không thích sách học hủ lậu của kẻ nhỏ nho, giá ở buổi ấy, có người nào đem sách học của thánh-đế minh vương mà bảo vua Cao tổ, tôi dám chắc rằng vua Cao-tổ tất sinh lòng kính tin ham chuộng, mà công nghiệp thành tựu còn to hơn nữa. » Vua khen phải.

Chúa rợ Kim tính rất kiệm ước nhân từ thường bảo quần thần rằng : « Đời vua Nghiêu vua Thuấn đến đời Tam Vương (nhà Hạ nhà Thương và nhà Chu) đều chưa có hoa sức, lại rất thương yêu dân lành. Các vị đế vương đời sau, chỉ có vua Văn-đế nhà Hán cung kiệm thuần hậu, có lòng thương dân, đến năm cuối tha cả thuế ruộng cho dân. Hiện nay nhà cửa và các thứ phục sức, trẫm thường sợ quá độ. Trẫm lại thường sợ làm nhọc dân, ở trong cung có cây trúc khô héo, muốn đổi giống cây mới, chỉ sợ làm nhọc người mà thôi. »

Vua Hiến-tôn duyệt binh ở Mao-than, vua mặc áo giáp cưỡi ngựa, ra đứng trước trận, để coi quy tướng sĩ, chiêng trống vang giời, bàng cờ rợp đất. Trần-tuấn-Khanh nói với vua rằng : « Bệ hạ không quên việc cưỡi ngựa bắn cung, là muốn lo tính việc khôi phục. Giá Bệ hạ dùng những người tài mưu để làm ruột cật, dùng những người dũng mãnh để làm nanh móng, nghiêm thưởng phạt để cho lòng quân sĩ hăng hái, rộng tin nghĩa cho người qui phụ vui lòng, thì chưa ra khỏi miếu đường, mà quân giặc đã khiếp sợ, cần gì phải rong ruổi ở chốn hàng ngũ làm gì. »

Vua Hiến tôn cắt Trần-tuấn-Khanh làm thượng-thư hữu-bộc-xạ, Ngụ-doãn-Văn làm thượng-thư tả bộc xạ. Tuấn Khanh và Doãn-Văn đều chuyên ý về việc dùng người, làm một quyển sổ, nghe ai là người có tài, liền biên tên họ vào sổ, rồi lần lượt cất dùng, gọi là *tài quán lục*, cho nên những người được cất dùng, đều là người có danh tiếng buổi ấy.

Ngụ-doãn-Văn xướng nghị xin sai người sang sứ rợ Kim, xin lại lăng tẩm ở Lạc dương. Trần-tuấn-Khanh lấy rằng việc lớn không nên hồ-đồ ; phải đợi vài ba năm nữa, sao ta đã đủ, rồi sẽ tính liệu đến việc ấy. Bấy giờ vua Hiếu-tôn đương tin dùng Doãn-Văn, Tuấn-Khanh vì ý-kiến không hợp, xin bãi chức, vua bèn bổ Tuấn-Khanh ra Phúc-châu khi từ biệt ra đi, Tuấn-Khanh là ân-cần khuyên vua thân người hiền, xa kẻ nịnh, chăm việc chính-trị, sửa việc võ bị. Tuấn-Khanh là người trung hiền chính-trực, khi ở tòa Trung-thư, biết cái gì cũng nói, nói tất hết lời, cách thức lập thân và giao-thiệp với đời, đều lấy bậc hiền-triết đời xưa làm kiểu-mẫu, thật là một vị tể-tướng hiền ở buổi ấy.

Vua Hiến-tôn cắt Trương-Duyệt tri Khu-mật-viện sự. Duyệt nhờ thế lực ở nội-cung, (vợ Duyệt là em gái Hoàng hậu) thăng dùng đến chức Khu-phủ. Trương-Thức trách Ngụ-doãn-Văn rằng : « Hoạn quan (Đồng-quán, ở đời vua Huy-tôn) cầm-quyền, từ Kinh-Phụ trước rồi, ngoại thích cầm quyền, từ tướng-công trước hết. Doãn-Văn bèn nói vua, bãi chức Duyệt.

Vua Hiến-tôn lại cắt Trương-Duyệt tri Khu-mật-viện sự, Lý-Hành và Vương-hi-Lã dâng sớ nói rằng, không nên cho Trương-Duyệt cầm quyền, Chu-tất-Đại và Mạc-Tế giả lại tờ sắc chiếu, vì thế bốn người cùng phải bãi chức, người buổi ấy đều kính-phục, làm bài thơ Tứ-hiền để ngợi khen bốn người.

Vua Hiến-tôn bãi chức thị giảng của Trương-Thức và bổ Thức ra Viên-châu. Thức ở triều có một năm, đến bảy tám được vua vời vào bàn việc, những lời Thức nói, đều là việc sửa mình chăm học, sợ giời thương dân, để nêu kẻ quyền quí, đuổng đảo, quân đóm nịnh, cho từ quan ở tướng giở xuống đều không sợ.

(Còn nữa) Tiêu-Mai

Bách-tử kim-đan

(百子金丹)

LXXXI

Làm tướng phải cùng quân sĩ cùng sự an hay nguy

(Hoàng-thạch-tử)

Ôi, làm quan tướng tất phải cùng quân-sĩ cùng tư-vị, để cùng hưởng sự an hay là nguy thì quân giặc mới không thể địch nổi, cho nên trong phép dùng binh, nếu quân-sĩ cùng lòng thì ta có thể cầm vững được cái cơ toàn thắng, mà quân giặc cũng nhân thế phải thua quân ta vậy.

Lương-tướng thuở xưa, trong khi dùng binh, có người đem biếu một bình rượu ngon, liền sai đem đổ xuống dòng sông, rồi cùng quân sĩ cùng múc nước ở dòng sông ấy mà uống. Ôi, một bình rượu ngon, không thể làm cho cả dòng sông kia có vị ngon được, thế mà ba quân chỉ vì quan tướng biết cùng mình cùng một tư vị, đến nỗi phải liều thân xông-pha ở nơi chiến-trường để đền cái ơn ấy vậy.

Trong sách quân-chí có nói rằng: quân sĩ chưa đào xong giếng thì quan tướng không bao giờ nói đến sự khát nước, quân-sĩ chưa dựng xong lều thì quan-tướng không bao giờ nói đến sự mỏi-mệt, quân-sĩ chưa thổi xong cơm thì quan-tướng không bao giờ nói đến sự đói bụng; mùa đông không mặc áo cừu, mùa hạ không cầm quạt, trời mưa không che lọng, đó là cái phép làm quan-tướng phải cùng quân-sĩ cùng chung sự an hay là nguy vậy.

Bởi thế cho nên ba quân có thể hợp được mà không thể ly được, có thể dùng được mà không thể để cho khó nhọc được, là vì ân-huệ đã có sẵn từ trước, mà mưu-kế đã định sẵn từ trước vậy. Vậy có câu rằng: Đã có ân-huệ để cố-kết lòng quân-sĩ thì một người có thể địch nổi được muôn người.

Xem thế thì đủ biết rằng quan-tướng không cùng quân-sĩ cùng sự an thì quân-sĩ không chịu dụng-tâm, còn giữ sao cho được tự-an vậy; không cùng quân-sĩ cùng sự nguy thì quân-sĩ không chịu dụng mệnh, còn giữ sao cho khỏi sự nguy vậy. Cho hay cái đạo toàn thắng, chỉ cốt cố-kết lấy cái lòng quân sĩ mà thôi.

Dùng đạo hóa mà khiến người vui lòng

(Trương-tử)

Người nào có thể giúp được sự nguy cho thiên-hạ thì tất được hưởng sự an trọng thiên-hạ; người nào có thể trừ được sự lo cho thiên-hạ thì tất được hưởng sự vui trong thiên-hạ; người nào có thể cứu được sự họa-hoạn cho thiên-hạ thì tất được hưởng sự phúc-lợi trong thiên-hạ.

Cho nên ân-trạch phổ-cập đến nhân-dân thì hiền-nhân tất về với mình; ân-trạch phổ-cập đến loài sâu bọ thì thánh-nhân tất về với mình. Hiền-nhân về với mình thì nước tất được cường-thịnh; thánh-nhân về với mình thì sáu cõi tất được đại đồng vậy.

Cầu người hiền phải dùng đức, cầu bậc thánh phải dùng đạo. Hiền-nhân đi bỏ thì nước tất suy, mà thánh-nhân đi bỏ thì nước tất trái. Nước đã suy thì tức là cái cơ phải nguy; mà nước đã trái thì tức là cái điềm phải mất.

Chính-sự của hiền-nhân thì dùng thân-thể mà làm cho người ta phải hàng-phục; chính sự của thánh-nhân thì dùng tâm-chí mà khiến cho người ta phải hàng-phục. Người ta hàng-phục bằng thân-thể thì có thể mà mưu sự thành-lập ở lúc trước; người ta hàng-phục bằng tâm-chí thì có thể mà giữ sự trọn-vẹn ở lúc sau.

Thế nào gọi là làm cho người ta vui? Không phải là dùng cái tiếng vỗ kim-thạch ty-trúc vậy. Sĩ là bảo người ta vui với nhà, bảo người ta vui với họ, bảo người ta vui với công-nghiệp, bảo người ta vui với đô-ấp, bảo người ta vui với chính-lệnh, và bảo người ta vui với đạo-đức.

Vì thế cho nên ông vua trị thiên-hạ, mới làm ra nhạc để khiến cho lòng người có tiết-độ, mà không đến nỗi mất sự hòa-vui vậy.

Ông vua có đức thì dùng âm-nhạc mà cùng dân cùng vui; ông vua không có đức thì dùng âm nhạc mà vui lấy một thân mình. Cùng dân cùng vui thì cái vui ấy mới được dài lâu mà càng ngày càng thịnh-vượng; vui lấy một thân mình thì cái vui ấy tất không được dài lâu, mà đến nỗi phải nguy-vong.

Cho hay kẻ nào bỏ gần mà nghĩ xa thì chỉ khó-nhọc mà không công; kẻ nào bỏ xa mà nghĩ gần thì sẽ được an-nhàn mà trọn-vẹn. Chính-sự an-nhàn thì nhiều tôi trung, chính-sự khó-nhọc thì nhiều dân oán.

Bởi thế có câu rằng: chăm mở rộng đất thì tất bỏ hoang, không bằng chăm mở rộng đức thì tất được cường-thịnh, biết giữ những điều mình có thì an, nếu tham những điều của người ta có thì tất phải tàn. Cái chính-sự tàn-độc thì mấy đời phải chịu tai-vạ; tạo-tác quá phép thì dần thành sụp tất có ngày phải bại vậy.

Bỏ mình mà dạy người thì gọi là nghịch; sửa mình mà cảm-hóa người thì gọi là thuận. Nghịch tức là mầm loạn, thuận tức là gốc trị. Đạo đức nhân nghĩa lễ, năm điều ấy cùng một thể. Đạo là lẽ phải mà ai cũng phải noi theo; đức là điều tự trong lòng người ta nghĩ được; nhân là cái tinh thần của người ta; nghĩa là cái việc người ta nên làm; lễ là điều người ta cần phải thể-nhận vậy.

Cho nên thức khuya dậy sớm là bởi điều lễ đặt ra vậy; đánh giặc báo thù là bởi điều nghĩa quyết định vậy; tấm lòng thương-xót là bởi điều nhân phát ra vậy; việc làm được cả mình lẫn người là bởi điều đức dẫn đường vậy; khiến người đều giữ được cái lòng công-bằng là bởi không trái đạo mà cảm-hóa được lòng người vậy.

(*Còn nữa*) Nguyễn-đỗ-Mục

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Vương Tố-Trinh

(*Tiếp theo*)

Trương-Thanh nói xong, lại khúc khoảng giả trách họ Đường, tấn đường thì mạo công-tử, ra vẻ đắc ý lắm. không ngờ bấy giờ Tố-Trinh được câu nói ấy, bỗng hóa đau lòng rụt cầu hàng vạn mũi tên trong phổi, nước mắt [illegible] trong ngực đành [illegible] tình thình không rõ, tối bất bình ở trong tâm đã lộ ra cả mặt lo buồn.

Trương-Thanh đương lúc đắc ý, trông thấy sắc mặt con gái có vẻ lo nghĩ âu sầu. Bấy giờ cũng hóa vì con mà mất cả hứng thú. Liền hỏi rằng:

— Tố-Trinh, Con có bệnh hay sao mà buồn bã thế?

— Thưa cha con không có bệnh.

— Vậy thì con ăn theo y phục không được vừa ý hay sao?

— Thưa cha con không nghĩ thế.

Vậy thì vì cớ gì mà vẻ mặt âu xầu ra ý lo nghĩ?

Tố-Trinh quỳ xuống khóc mà nói rằng:

— Thưa cha con đã có chồng rồi.

Trương-Thanh biến sắc mặt thở dài mà nói rằng:

Mày mới học võ vẽ được vài chữ sai chưa bắt chẳng, đã nhiễm được cái thói tự do đấy có phải không? Cái người mày định lấy làm chồng thì mạo như thế nào, học thức như thế nào gia thế như thế nào, có bằng công-tử họ Đường không? Con anh người ấy làm nghề nghiệp gì, có thể đỗ quan sang như họ Đường không? Như thế nào phải nói cho ta được rõ. Nếu xứng với mày mà xứng đôi vừa lứa, thì ta giúp cho nên việc tốt lành.

Tố-Trinh nghe lời cha nói nghĩ rằng có lẽ ý cha đã chiều theo ý mình, gạt nước mắt mà đáp lại rằng:

— Tài mạo chàng họ thừa người ấy nói đi biết rồi. Nếu cha biết người cũng phải khen ngợi. Cha muốn biết mặt anh chàng ấy cũng chẳng khó gì. Cái nhà gianh [illegible] nhà ta chính là cái nhà anh chàng ta tạp học ở đấy.

Tố-Trinh nói xong tưởng rằng người cha đã đồng ý làm vui. Không ngờ Trương-Thanh nghiêm sắc mặt nổi lôi đình mà quát lên rằng:

— Thôi tao đã biết rồi, cái anh trọ học ở cái nhà gianh bên ấy là một anh học trò xác họ Chu, diện mạo cũng coi được, học thức cũng giỏi giang. Nhưng nhà cửa đã linh, bần hàn lam lũ, sánh với mày sao cho môn đăng hộ đối. Nhà ta đây gia thế danh giá, tiếng nhà trong sạch, gần xa ai cũng đã biết. Nay có đứa con gái xuất giá, làm cho ô nhục môn phong đến thế là cùng. Tuổi mày đã nên nhiễm cái ác tập tự do đến cốt tủy rồi. Mày phải biết việc dựng vợ gả chồng cho con, cốt phải quyền ở cha mẹ, lại phải có mối mai minh, mới ra vẻ lối lang nề nếp. Còn như cái phong-hóa tự do hèn thú tồi này chẳng qua là những thói tinh dâm trong họ, vợ xã chồng đường, cái ác tập ấy ta đã ghét đấy, mà mày muốn bắt chước đấy à?

Tố-Trinh nghe lời cha mắng chỉ quỳ xuống đất mà khóc nức nở, thân mẫu nàng Tố Trinh đứng ở bên cạnh, cầm cánh tay con gái nhấc đứng dậy, Tố-trinh nghĩ rằng mẹ ta có lòng thương yêu ta, tất nhiên vì ta đối với cha ta chu toàn việc tốt lành, không ngờ mẹ lại nói rằng:

— Con nên nghĩ trẻ dại nghĩ ngợi còn nông nổi lắm. Nhà ta tuy không phải danh gia sự tộc, nhưng cha rồi cũng bởi giao thiệp tuần nẻo nơi có danh giá cả. Cha con thấy con muốn kết duyên với một anh học trò kiết xác, lấy làm hại mình, cần tránh như vậy là đúng lắm chứ. Nếu để cho con tự do kết hôn như vậy, chẳng hóa ra để triệt hại cho con, mà lại làm một cái trò cười cho thiên hạ đó. Thật là con trẻ dại, sống nổi thói quen. Như cái anh học trò xác, trọ ở nhà thấp họ Kim, kết duyên với con sao cho phải lứa. Cha con vẫn sẵn lòng yêu con, mong cho con sánh với con nhà danh giá, có cơ sửa ấy làm nên hiển đạt, để hưởng cái hạnh phúc ở nhân gian. Chứ có muốn gì con cho an kiết xác để cho con phải khổ chung thân. Lâu nay con vẫn là người thông minh sành sỏi, sao nay lại dại dột như vậy.

Tố-Trinh trước nghe cha mắng, sau nghe mẹ nói như vậy, không còn hi vọng gì nữa gạt nước mắt quỳ xuống trước mặt cha mẹ khóc mà nói rằng:

— Lời đính ước hôn-nhân với chàng họ Chu, nay con không thể bỏ lại được nữa. Vì thư gửi đi lại, đã chót thề non tạc bể nặng giao đến nhời, con dù thịt nát xương tan, cũng không chịu đổi lời ước, để mang cái tiếng là nói không tin.

Trương-Thanh thấy con nói như vậy, lại nổi giận quát lên rằng:

— Con này vong nguyệt thật, bảo không ăn lời. Nào thư từ gì ấy mà cha mày đâu, muốn sống đem cho ta coi.

Tố-Trinh ý muốn giấu kỹ những thư từ giấy má gửi đi gửi lại bấy lâu, nhưng lại sợ nếu không đem ra, thì cha càng thêm giận, không khỏi bị đòn, bất đắc dĩ phải đem tờ đính hôn thư cất Chu-giác Kiến ra cho thầy phụ xem.

Trương-Thanh tiếp lấy tờ thư đọc lên rằng:

— « Vương-tố-Trinh ái khanh nhã giám. Từ khi tôi được kết giao, lấy làm thâm cảm thịnh ý. Ái khanh vẫn cho tôi [illegible] ở tình thân chớ không ở hình thể. Nam nữ ái tình như thế mới là chính đáng. Nhưng nghĩ đến nay mai lại kẻ bắc người nam, ly biệt mỗi người mỗi ngả, cái tình ngày nay không khỏi hóa ra khói tản mây tiêu, nghĩ ngợi đêm khuya, lại càng thêm lo đến việc hậu nhật. Ái khanh là người minh đạt, bất tất tôi phải nói nhiều. Nếu có lòng tin nhau, xin gửi cho một vài lời phúc đáp lại, để chúng hôn sự, cảm bút lạo thảo, thư bất tận ngôn, mong ái khanh soi xét »

(*Còn nữa*) Thạch-Bằng dịch thuật

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(*Payements en timbres-postes*)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, cần thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chiếu tại thế nào thì biên rõ thêm vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quấn báo.

Bổ ai không gửi tiền theo thì sẽ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đồi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng nay, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rát xuống 0 p. 08 một dòng.

B. O.

Nhà cửa bán

(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn-văn-To[illegible] 68 phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến [illegible] giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.74[illegible]

Cáo-bạch bán nhà và đất

Nay có hai cái nhà gạch liền nhau số 111 và 113 ở phố commerce Haiphong, và một thửa đất rộng độ hơn 700 thước vuông ở tại bên Hạ-lý, đăng trước gần sông, hiện cho hiệu Lai-Thành thuê để than.

Nay tôi muốn bán, nếu ông bà nào vừa ý muốn mua thì xin mời đến hiệu Huệ Hưng phố Đông-kinh mà châm-trước.

Ngô-Thứ-Đồng ở hiệu Huệ-Hưng
cẩn-bạch
Rue Tonkinoise, n° 198, Haiphong
7.629

Xe ô-tô

(*Automobiles*)

Bán giá vất đi 1000 $ xe ô-tô hảo hạng « de Dion Bouton » 8 mã-lực, kiểu mới, chạy nhanh 80 km, một giờ, 7 lít xăng, 100 km. 4 chỗ ngồi, sơn mới, điện mới, rất nhiều đồ phụ. Hỏi tại: M. Francony, 45, đường Gia-long, Hanoi, về buổi trưa. 7.588

Bán một cái auto Citroën, 10 CV, 5 chỗ ngồi, số xe hơn 4000 và mới chạy có hơn 10.000 km. Máy vừa xem lại chạy rất tốt, xe còn mới. Giá 1.300 $. Hỏi: 94, phố hàng Đào. 7.617

Muốn bán một cái xe ô-tô D lage, 7 chỗ ngồi, 11 mã-lực, máy chạy còn tốt lắm, mới sơn lại như xe mới, nhiều đồ phụ. Ai muốn mua gởi thư hỏi tại M. Ly-Hoi, chef de congrégation chinoise à Phúc-yên, xin sẵn lòng trả lời ngay. 7.618

Bán xe ô-tô « Berliet », 12 C. V kiểu du-lịch hảo hạng, 7 chỗ ngồi. Chạy tốt lắm. Hỏi tại: số 87, Rue Maréchal Joffre. 7.624

Bán 1000 $ 00 một cái xe ô-tô hiệu SALMSON, kiểu lịch-sự, mười mã-lực, rất tốt,

Ai muốn mua xin hỏi số nhà 8 phố Bernard Debeau, Hanoi 7.628

Xe-đạp, xe mô-tô

(*Vélos, motos*)

Muốn bán xe mô-tô « Terrot » thượng hảo-hạng, kiểu xe 1928, mới dùng có 8.000 km.

Hỏi tại bản-quán. 7609

Lạc con

(*Enfants perdus*)

Tôi có Bà Cụ già ở làng Tây-mỗ, 76 tuổi, người to ngang béo thấp, mặt dỗ hoa, răng đen, tóc hơi bạc, hồi 2 giờ chiều hôm 17 décembre 1928, cùng đi với đứa cháu gái đến ga Hàng-cỏ, đứa cháu vào lấy vé lên ga Hương-canh dở ra thì bà cụ lạc đi mất không tìm thấy nữa vì tại bà cụ già tính lẫn đi quàng siên, vậy có ông bà nào biết ở đâu làm ơn đến bảo tôi là Trần-đăng-Lan ở số nhà 64, phố Hàng Cót, Hano, hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin hoàn lại ngay, và cảm ơn lắm.

Trần-đăng-Lan
64, phố hàng Cót
7632 (Rue du Takou), Hanoi.

Lặt vặt

(*Divers*)

CÁO - BẠCH

Hà-đông, ngày 8-11 1928

Thưa cùng các ông, các bà thập phương. Bản tự Ngô ền thị-Khải và làng chúng tôi, có nhiều ngôi mả lâu năm ở ruộng cạnh chùa Mỹ quang, xã Mỹ đức, tổng Vĩnh an, huyện Hoàn long, mà không thấy ai thăm viếng gì đến, nên bản-tự và dân chúng tôi đã xin phép quan bản tỉnh cho cất vào nội địa. Nay chúng tôi xin đăng báo trong ba tháng, nếu ông bà nào có mồ mả ở chỗ ấy, xin đến tại chùa Mỹ-quang lấy thẻ mà cầm nhận; không có hết hạn là ba tháng bản-tự xin cất làm phúc vào nội-địa.

7 585 *Bản-tự: Ng-thị-Khải*

XIN CHUỘC

Một con chó săn đực, mũi nâu xẫm và lốm đốm trắng, lạc mất hồi 7 giờ sáng hôm thứ sáu, 7 Décembre 1928. Lúc nó lạc, có đeo cả cổ-rề và xích. Vậy ai thấy đâu hay bắt được xin làm ơn cho chuộc.

Hỏi tại: M. Kỳ, 33, Rue Lamblot, Hanoi
7.626

NHÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc kỳ.

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. Lê-nguyên-Úc
61-63, Rue du Coton
HANOI

Số 167

Nhi-nữ anh-hùng

[illegible] dịch thuật

...rồi hạ lời cho thị. Kẻ nào có lòng biết ân nữa; cho được đền đáp hàng và báo tội cho, nếu có kẻ nào muốn lập công, thì ngay làm hộ họ, rồi tra xét các cửa bỏ, lấy chứng nó làm người hướng dẫn để bắt những bọn giặc bỏ, cứ theo cách ấy mà làm, thì không đầy hai ba năm giời, mà trộm cướp có thể dẹp yên được, chẳng hay Cửu-Vo-ông nghĩ thế nào?

Đặng-cửu-công nghe nói mừng quá mà nói rằng:

Bản độ nói phải lắm, thực là một người có trí mưu rất cao, thế mà ngu huynh bấy lâu có mắt không biết người. Bây giờ ngu huynh muốn viết thư giới tôi quan khâm sai, nhưng tôi chỉ e viết không được rõ ràng, sẽ bằng hiền độ nên chịu khó cùng *Chủ-nhất quan* cùng đi lên tỉnh thành, đem tỏ mưu kế ấy, nói rõ cho quan *An khâm sai* biết, rồi cùng Cô tiên sinh bàn định xem thế nào. Có Cô tiên sinh bày mưu, có lão độ giúp sức, thì *An đại nhân* phen này tất lập được công nghiệp to. Ngu huynh chắc rằng quan *An khâm sai* thế nào cũng nhắc cho hiền độ lên một chức quan, bấy giờ sẽ ra tay giúp việc cho triều đình, làm nên một trường phú quí, cho khỏi uổng cái tiếng hảo hán trong một đời, và sẽ nên một câu chuyện hay trong chốn lục lâm vậy.

Hải-mã-chu tam nghe nói, liền nói rằng:

Cửu lão-công có lời quá khen, tôi thực lấy làm hổ thẹn. Nhưng tôi cũng xin bịch theo như lời, cùng lĩnh lễ lên tỉnh thành yết kiến quan *Khâm sai*.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TƯ

Trao quyền lớn, năm máy hạ chiến

Thêm phúc nhà, hai vợ sinh con

Lại nói chuyện *Hải mã chu tam* nghe lời *Đặng-cửu-công* khen ngợi, Đồng gọi ra ăm lớn hàng hát, tình nguyện cùng *Chủ-nhất-quan* lên hầu quan *An khâm sai*, bọn *Bách-vũ* [illegible] người kia đều nói rằng:

Anh nên đi ngay, chúng tôi ở nhà đợi tin mừng, nếu quả có khi phải dùng đến, anh em chúng tôi đều xin ra cố sức một phen.

Cửu-công vội vàng từ biệt mọi người trở về nhà, viết một bức thư và lời. Trong thư nói là nay có *Chu đắc-thắng* tự đến bái yết, muốn biết tình hình thế nào, xin cứ hỏi hắn sẽ biết rõ. *Chu-đắc thắng* là người thẳng tính và sáng việc, tình nguyện cố sức, nếu dùng được, xin thu làm một tên gia tướng. Viết xong niêm phong lại, giao cho *Chủ-nhất quan*, lại dặn mấy câu, bảo sáng mai cùng *Chu-đắc thắng* lập tức lên đường về tỉnh.

Sáng sớm hôm sau, *Chu đắc thắng* vai đeo gói hành lý, cưỡi ngựa đến Đặng-gia-trang cùng *Chủ nhất quan* cùng đi, *Cửu công* tiễn ra khỏi cửa và nói rằng:

Ngày nay tạm biệt, ngày khác sẽ họp mặt nhau phen này đi tất có sự hay, nếu có thì viết thư về báo cho lão phu biết.

Hai người cùi đầu xin vâng lời rồi lên ngựa cùng đi.

Lại nói chuyện tại trong triều đình khi tiếp được tập tâu của quan *An khâm-sai*, đức hoàng đế xem kỹ, rồi cho gọi các quan quân cơ đại thần đến truyền rằng:

An-kỳ tâu là việc họ ở Sơn-đông, bấy lâu ẩn giữ được nền nếp, chỉ có những nơi núi rừng có nhiều quân giặc cướp ẩn núp, có khi xảy ra việc cướp giết nhân-dân, phá-thân văn muốn dẹp yên, nhưng công-ấy ở địa phương rất phiền, không thể kiêm cố được; chức học-sử lại phải coi việc khảo thí, cũng khó kiêm được việc ấy, xin phải cho một viên quan khác, hoặc hội-đồng với phủ-thần, hoặc một mình chịu trách-nhiệm, chuyên việc bắt trộm cướp đến khi có gặp cái án tình trọng đại, xin rộng cho nhiều thì giờ mới có thể tra xét được, nên chăng thế nào, xin chỉ bảo cho biết. *An kỳ* tâu như thế, nhưng tuần phủ xét ra viên tuần phủ tất là người hèn nhát, *An-kỳ* sự kiêm việc xét án, lại lo việc khảo thí, vậy các người có ý kiến gì, nên tâu lên để trẫm nghe.

Các quan đại thần tâu rằng:

Viên tuần phủ hèn nhát, thực có như lời bệ hạ dạy, nhưng viên ấy là người có văn chương, xin đổi viên ấy làm chức học sử, viên bố chính là *Vệ mỗ* thì thăng làm tuần phủ; viên án sát thì thăng làm bố chính; hữu ấn sát xin lựa bổ người khác, còn *An kỳ* thì tức bổ làm khâm sai đại thần, chuyên xét các việc án khó khăn, kiểm duyệt binh đinh, tra xét các cửa bỏ, và xem xét các quan viên văn võ lớn nhỏ cả tỉnh, ai là người hiền, ai là người ngu, như vậy thì quan đến xứng chức, *An-kỳ* được hết lòng xem xét, quyền bính ở tay, có thể chỉnh đốn được phong tục, trừ bọn gian dân vậy.

Hoàng đế nghe nói, tỏ ý vui mừng liền theo như lời tâu, giáng chỉ rằng: Nguyên tuần phủ *Tô-trác* đổi bổ làm chức học-sử, nguyên bố chính *Vệ-bang-tuấn*, thăng bổ chức tuần phủ, *An kỳ* thăng bổ chức khâm-sai-đại-thần, chuyên việc chỉnh tục quan phong, và tuần xét các nơi biên giới, giữ hôm phê đó ngự sử.

Thánh chỉ đã hạ rồi, liền có tin báo đến thôn Song-phượng, cả nhà họ *An* ai nấy đều lấy làm mừng rỡ quá, cách đó mấy hôm, *Ngọc phượng* và *Kim-phượng* mỗi người lại sinh được một đứa con giai, đứa nào cũng dễ mạo khôi ngô, trông rõng lại nở ra nòng, sự vui vẻ ở trong gia đình *An* lúc đó lúc bấy giờ, lại thêm lên bội phần vậy.

Lại nói chuyện các quan văn võ ở tỉnh thành Sơn-đông, nhân vì quan khâm sai có độ bẩm một tấu vào kinh sư, không biết là việc gì, ai nấy đều lấy làm lo sợ lắm, chỉ có quan bố-chính là hơi rõ mà thôi. Khi đã có thánh chỉ đến nơi, bấy giờ ai nấy mới biết, về phần quan tuần phủ thì biết quan khâm sai muốn được tổ thi năng, ra tay chỉnh-đốn phong-tục, cái chức tuần-phủ của mình, tự nhiên phải nhường cho người khác, nếu phải là người khí khái, thì đã từ quan không làm nữa, nay là xin nghỉ về quê. Nhưng ông *Tô-trác* ngày [illegible] bên thư này, đều làm một vị quan đến tỉnh, mà vẫn không quên cái thói một quan hèn lắm, nên lúc bấy giờ đến [illegible] đổi làm chức học sử, nhưng không [illegible] lấy làm tức giận, cứ vui lòng mà nhận chức như thường.

An khâm sai sau khi tiếp chỉ, họp ngày tết Com ăn-[illegible] học sử giao cho *Tô-công*, rồi làm lễ nhận chức Khâm-sai đại-thần. Một hôm đang cùng *Cố-lăng Sơn* ở trong nhà công-quán bàn việc đi tuần xét các nơi, nên đi nơi nào trước, một mặt sai người sinh-tế đi do thám, xem ở nơi nào có nhiều giặc cướp, án tình rất nhiều, hễ dò xét được rõ ràng, sẽ thân đến tận nơi. Hai người đang bàn, bỗng thấy *Chủ nhất quan* đã đến nơi, đi thẳng vào trong, cái đầu lạy chào *An khâm-sai*, trình bức thư của *Đặng cửu công*. *An khâm-sai* bóc thư ra xem, vội bảo ra mời *Chu đắc-Thắng* vào.

Chu đắc Thắng cứ mũ xóa lo đi vào cúi đầu xuống mà nói rằng:

Dám bẩm đại-nhân, kẻ tiểu-nhân này xin kính chào.

Chu đắc-Thắng nói rồi, liền quì hai gối xuống. *An khâm-sai* vội giơ đến đỡ dậy mà nói rằng:

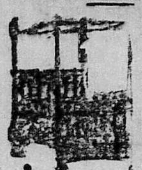
(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo, 15 chân-kính
Mặt và kim có chất ạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá .... 11$50
Bán tại hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi



Lit en fer et en cuivre dit de Hongkong
ACCESSOIRES POUR LITERIE
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint-Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.
MEUBLE GENRE THONET
Lampe à manchon « Titus »

NHÀ GIỒNG RĂNG

TRẦN-QUANG-MINH

Bản-hiệu lập tại phố hàng Bông-Lờ số nhà 199 Hanoi, đã lâu năm chuyên về nghề giồng răng, Giồng đủ các thứ răng trắng, đen, vàng, bạc; nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng lệch lạc chữa lại cho đều nhất là các cụ già gẫy hết cải hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nó cũng như răng thật không bận bịu gì cả.

Nay bản-hiệu kê mấy thứ giá thường dùng tạm như sau này.

RĂNG

Vàng một cái	5p.00
Bạc một cái	3p.00
Trắng một cái	3p.00
Đen một cái	3p.00
Đen đánh trắng một bộ	3p.00

Giồng nhiều có hạ giá

Các quý-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm hoặc hỏi han điều gì bản-hiệu xin hoan nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh bạch, và cam đoan làm hẳn được như ý.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý-tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về. Bản-hiệu sẽ có người đến tận nơi làm và giả nhời ngay.

Kính cáo
TRẦN-QUANG-MINH
Ouvrier Dentaire
199, Rue du Coton — Hanoi



Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng

BÁN TẠI :
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche



Nhà nào cũng nên có thứ rượu **DUBONNET**
Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Xin chú-ý đến hiệu chè Chính-Thái, Song-Hỉ chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH
(HIỆU CHÈ VINH-MẬU)
Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.
Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.
Số nhà 21, phố Đông-kiều, Hải-dương.
Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.



總發行處
榮茂茶號
南定華人街
一百四十四號
河內行帆街
二十五號
海陽東橋街
二十一號
南北圻各省
均有代售

意正號正泰雙喜名茶

Năm 1926, đã trình Thương-bộ nước Pháp vào sổ, và dùng kim-bài thương tiêu làm dấu hiệu, người khác không được giả mạo. Gần đây cũng có nhiều quân vô-sỉ, chế ra hàng chè giả, mạo dùng danh-hiệu của bản-hiệu để lừa dối và mưu lợi. Vì thế bản-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu dán ở miệng bao chè, cách thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hàng chè giả mạo, xin các quí-khách để ý đến cho.

西曆一千九百二十六年
鼎準大法商部註冊用金
牌商標爲記別人不得冒
數近有奸徒製造僞茶希
圖影射莊本號特改用精
新式封口紙以杜假冒
諸君幸祈留意

VIỆC BẮC-KỲ

Quảng-oai (SƠN TÂY)

Đánh nhau. — Đêm 30 ta vừa rồi người ta nghe có tiếng ầm ầm ở phía bãi Đông lư, rồi thấy đèn đóm sáng choang, kẻ sào người gậy tấp nập kéo ra đấy cả bãi, ai nấy đã tưởng là có sự cướp bóc gì.

Sau hỏi ra thì là tại có người chẳng biết vì sự tiù - hẳn gì, việc đồng ra phá màu của bãi làng ấy; dân làng ra giữ thì lại bị đãng thù đem đèn đóm gậy gộc đuổi đánh, nên mới thành ra sự ầm ỹ giữa đêm-hôm như thế.

Ngày mồng hai ta, quan sở tại đã về tận nơi bãi Đông - lư bị phá để khám biện, chẳng biết rồi sau xét xử ra sao.

Người ta nói rằng việc thù hằn này chẳng qua chỉ vì sự tranh nhau mấy xứ đất bãi mà ra. Thiết tưởng sự phải trái đã có quan trên lấy lẽ công-bằng xét xử, can chi mà phải sinh ra sự tiù hẳn phá màu và đánh nhau như thế làm gì.

THÁI NGUYÊN

Cướp đường. — Tối 15 décembre vừa rồi, một người lái buôn tên là Trần-thị-Tiêm cùng người bạn tên là Trần thị-Túi đi chợ Cho-đu, khi đến địa phận làng Sơn-la mạn thuộc tỉnh lị Thái-nguyên 5 km. thì gặp gặp bốn người lực lưỡng, cầm dao gậy ra đón đánh người phu xe kéo xe cho hai người đàn bà ấy ngã lăn ra, rồi đợi hai người đàn bà phải xuống xe, có bao nhiêu tiền phải đưa nộp chúng, không thì chúng giết.

Hai người đàn bà thất kinh, phải lập tức đưa 74 đồng bạc ở trong mình ra nộp chúng, nên mới thoát thân.

Chẳng biết rồi ra có tra thấy những thằng hung thủ ấy không ?

HÀ GIANG

Hội Tri-Trí. — Đúng 8 giờ sáng hôm 25 tháng chạp tây (tức là 14 tháng 11 ta) Hội Tri-Trí Hà-giang sẽ họp Đại-hội-đồng thường-niên. Chương trình hôm ấy như sau này;

1° Đọc tờ niên-đề về các việc Hội đã làm trong năm 1928.

2° Đọc tờ biên-bản của Hội - đồng Kiểm-soát tài-chính và Thư-viện.

3° Làm sổ chi thu năm 1929.

4° Làm bản dự án các việc định làm trong năm 1929.

5° Bàn và xét các điều thỉnh - cầu của Hội-viên.

6° Bầu lại ban Trị-sự năm 1929.

Xin mời các Hội-viên nhớ đến ngày giờ kể trên lại Hội-quán để họp.

Ông Hội - viên nào ở xa, bận việc không đến họp được, xin gửi giấy ủy quyền (pouvoir ou procuration) cho một ông Hội-viên hiện ở tỉnh-lị, thay mặt họp giúp. Giấy ủy quyền thời đã đính theo với giấy mời họp hội, các ngài chỉ kê tên và chỗ ở rằng tên ông đại biểu vào giấy, rồi viết chữ « Nay ủy-quyền » hay chữ « Bon pour pouvoir », rồi ký tên và gửi đến cho ông Hội-trưởng.

Tranh Quốc-sử

Dạy con trẻ học Annam sử-lược, muốn cho chúng hiểu ngay và nhớ lâu, thì nên mua tranh quốc-sử của M. Tạ-đình-Ninh vẽ đã xong được đời Hùng, có 50 hồi trên vẽ tranh dưới chua sự tích, thật là rõ ràng. nay đã đóng nên một tập tranh quốc-sử đời Hùng bán 1$20 một tập. và có bán lẻ 2 xu một hồi, tranh đời Hùng có 50 hồi là hết. Bây giờ bản hiệu đã gần xuất-bản tranh đời Thục đời Triệu v. v. giá bán thiệt rẻ, đã rẻ lại hay, xin quý-khách vui lòng chiếu-cố.

Bán buôn và bán lẻ tại hiệu HOÁN-VĂN, số 73, phố hàng Bông, Hanoi và hiệu QUẢNG-VẠN-THÀNH, 120, Bonnal, Haiphong.

Ai mua buôn từ 500 tờ trở lên, xin trừ 20 %.

TRÚC-THÀNH

N° 59 bis, Place Neyret, Hanoi



CYCLES	Routière		Touriste		Course	G. luxe
Hồng-Bàng . . .	30$	32$	33$	35$	38$	40$
Lạc-Long. . . .	31	33	35	37	40	40
Le coq	32	33	35	37	40	40
Alcyon		52		55	55	68
Monet et Goyon.				57		
Automoto. . . .				73		
New empress. .		18		52	52	
Lucifer. . . .				61		

Thuốc PEPTO KOLA ROBIN

(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Là một thứ rượu thuốc rất ngon để giúp thêm sức mạnh cho hàng phụ-nữ vì yếu sức mà không có thai nghén được.

Nó cũng giúp sức được cho những người bị mệt nhọc vì làm công việc nhiều phải lao-tâm mệt trí, trị được bệnh yếu nhược và lại rất cần cho những người đau yếu mới mạnh.

Thuốc này lại còn phục-sức được cho những người bị sốt rét nữa.

Mỗi khi ăn cơm xong uống một cốc nhỏ rượu này thì chóng lại sức.

Có gửi bán tại các hàng thuốc
XIN NHẬN KỸ LẤY HIỆU :
LABORATOIRES MAURICE ROBIN
13, Rue de Poissy, Paris
VÀ ĐỪNG MUA BẰNG GIẢ HIỆU.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$80

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

NÊN XEM !!! NÊN XEM !!!!!

Theo lời nhiều qui-khách bạn hàng bảo, tôi có mở thêm một chi-điếm chuyên trách việc mua bán thay các ngài ở xa.

Bất cứ qui-khách cần mua, hoặc cần bán hàng gì, xin cứ viết thư về tôi sẽ mua tận gốc bán tận ngọn như ý các ngài.

Ngài nào có hàng về chưa bán được mà cần tiền ngay, tôi có thể chăm-trước tùy theo giá hàng cho vay trước được hai phần ba mà lấy lãi rất nhẹ.

Qui-khách cần hỏi tin-tức, hoặc giá hàng gì, bất cứ quen lạ, xin cứ viết thư về hiệu tôi sẽ xin tìm kiếm rất minh bạch mà báo để ngài biết ngay.

Nay kính cáo
ĐỨC-LONG HIỆU
60. Phố Mã Mây, Hanoi

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và đáng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng-bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :
CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
GIẤY NÓI SỐ 96

"Các quan công nhận là tốt nhất"



Có nhiều thứ rượu bắt trước rượu Tonique Tonkinois, nhưng rượu Tonique Tonkinois vẫn tốt hơn cả.

Bán tại nhà thuốc Montès nhà ba chuông, 54, Phố Paul-Bert, Hanoi.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thư năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng : (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa-chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều kể ăn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này :

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như : Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, say nắng, thắt cổ, phải gió, ngất đi vân vân....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà cả h giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng ; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được ; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG, như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nơi rõ một cách giản gị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.

6. BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn ; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.

9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. Mà nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.





Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa, vì rằng nó không thấm nước, nó khô mãi cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

MỘT CÁI NẠN GỚM GHE

Vừa rồi có một người Nam xuân-xanh chừng đôi mươi tuổi, chẳng biết đi lững thững thế nào đâm ngay vào đường xe-lửa, thành thử bị xe lửa chẹt phải.

Chân tay bị xe nghiến đứt rơi cả ra còn mình mẩy thì bị xé ra tan-tành từng mảnh, lôi thôi ra đến mấy trăm thước. Sau khi khám xong mới biết rằng người thiếu-niên ấy vì mắt kém cỏi nên khi ấy không trông thấy đoàn xe-lửa tới nơi, thành thử mới đến nỗi thế.

Những cái nạn như thế, thật đáng xót xa biết là bao nhiêu, nhất là một người còn trai trẻ như vậy mà sao mắt đã kém-cỏi như kia, để đến nỗi gây nên cái vạ khốn nạn ấy, thật cũng đáng thương lắm lắm thay! Mà xét ra nguyên nhân của cái thảm trạng, chẳng qua chỉ bởi không biết giữ gìn con mắt nên mắt mới kém, mới thành ra thế. Tuy nhiên, từ nay mà muốn tránh khỏi những cái nạn như thế, thì cũng rất dễ mà chẳng tốn kém là bao.

Ấy là ... thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX thì những cái nạn như thế, mười phần tránh được đến chín. Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thật là thứ thuốc chúa-tể để trị các chứng đau mắt, nhất là những người mới bị đau mắt thì lại công-hiệu lạ thường. Vậy nên trong nhà, bất cứ bao giờ, cũng nên có một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX Hễ khi nào thấy mắt hơi đỏ hơi đau thấy sưng cộm mắt dắp dính, thì chỉ nhỏ vài giọt thuốc ấy vào, là tức khắc khỏi, nó không sinh nặng ra khó chữa được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu CHASSAGNE 59, phố Paul Bert, Hanoi và ở các hiệu thuốc tốt khác.

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỜN
VALDA
dùng trúng lý, ngậm phải lúc
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau dóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHỮNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xàm, vân, vân.
MÀ NHỨT LÀ PHẢI
ĐÒI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe).

DẤU "CRÉSYL" THIỆT
và sự biệu nghiệm chắc chắng đã thử theo cách bác học, thì có một mình dấu hiệu
CRESYL-JEYES
ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OẠN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM
PHÒNG NGỪA BỊNH OẠN linh-nghiệm thật, những là bịnh giặc-trời, thiên-thời, te-thấp, ôn dịch thú vật.
THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa ray nhà cửa khỏi độc-địa, để rảy trong đồng bãi, đất bùn lầy cho khỏi dơ quế.
KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật thú độc, trùng vè, muỗi mòng, bọ chét, gián mối và nhện-nhện.
Có một mình thứ dầu "CRESYL-JEYES" đặng trọn trừ hết hôi hám mà thôi.
HÃY CỨNG CỎI ĐỪNG CHỊU lấy bình nào không có nhãn hiệu "CRESYL-JEYES"



Trước khi tết Annam các quý-khách nên lại hội Établissements Indophono mà Mua những đĩa hát tiếng ta đủ các điệu hát thật hay hiệu Victor bán đại giảm giá, mỗi đĩa chỉ có 0$50.

ÉTABLISSEMENTS INDOPHONO
58, Rue Paul Bert, Hanoi

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Một vị độc-giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá-trị và cách dùng thuốc *Dragées Rabuteau* thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dày và đau gân cốt.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này bào-chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đạm-lam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

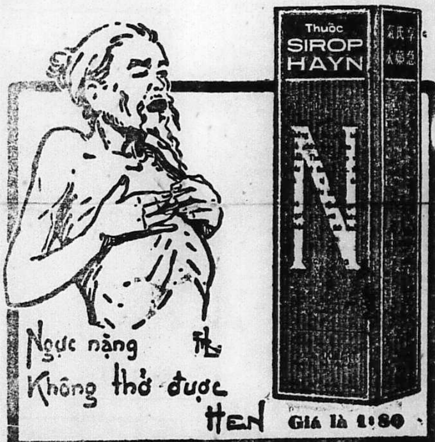
Ở các hãng bào-chế lớn đều có bán cả.
8045

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
164, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

CHỈ MỘT THỨ
RƯỢU BỔ
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

RƯỢU BỔ DAMIANI
Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina
Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống cháng miệng rất thơm ngon, người già yếu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bồi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kê-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗng. . . . . . . Một chai:* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

Bịnh hư phong-tẩu, Bịnh nhiệc gân, đau lắt-léo
Binh trái-ké, bịnh nhứt trong gân cốt đau mình mẩy

Muốn trừ khử nước đái tang độc trong sạch
Muốn trị lành bịnh nhiệc quến nhứt gân, lắt-léo
Muốn trị hết bịnh hư phong-tẩu, và hết đau mình,

thì duy có uống thuốc
URAZINE
làm ra liều miếng cùng là viêng hột tang ra bọt
Có bán cùng các nhà bán thuốc

Thuốc **Urazine** chế luyện tại hãng
USINES du RHONE
thì đủ biết cho chắc là thuốc hay tốt.



1205

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI
Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Nhân dịp ngày Tết

Terrines de foie gras aux truffes		**19** fr. 00
Un Bordeaux:	*le Saint-Emilion*	**9** f. 00
Un Bourgogne:	*le Meursault*	**13** fr. 00
Un Mousseux:	*le Vve Amiot, carte rose*	**14** fr. 25
Un Champagne:	*le Mercier, carte d'or*	**26** fr. 50
Un Roi:	*le Pommery Greno, 1/2 sec.* . .	**39** fr. 00
Des friandises:	*Des dragées Jacquin, le 1/2 kg.*	**22** fr 50
	Des chocolats fourrés Sévigné, le 1/2 kg.. . .	**42** fr 50
	Des marrons glacés frais le 1/2 kg.	**30** fr. 00

Nếu không ưng thì nên mua:

Un Panier-Réveillon complet . . . . **5$00**

Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: [redacted]